

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

TRƯƠNG ĐẶNG THU HIỀN

**THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ THANH NIÊN
KHỞI NGHIỆP TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

LUẬN VĂN THẠC SĨ CHÍNH SÁCH CÔNG

HÀ NỘI - năm 2018

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

TRƯƠNG ĐẶNG THU HIỀN

**THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ THANH NIÊN
KHỞI NGHIỆP TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Ngành: Chính sách công

Mã số: 8.34.04.02

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC
PGS.TS. BÙI NHẬT QUANG

HÀ NỘI, năm 2018

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Chính sách công là một trong những công cụ cơ bản được Nhà nước sử dụng để phát triển kinh tế - xã hội của đất nước theo đúng mục đích, mục tiêu của Đảng đề ra. Ở mỗi giai đoạn phát triển, yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả các chính sách công luôn được đặt ra.

Hiện nay chủ trương phát triển mạnh mẽ chương trình khởi nghiệp quốc gia của Đảng, Nhà nước trong thời gian qua đã cổ vũ, khuyến khích và xây dựng tinh thần khởi nghiệp cho thanh niên. Đã có rất nhiều tấm gương thanh niên tiêu biểu có những sáng tạo trị giá nhiều tỷ đồng từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Nhằm tạo động lực mạnh mẽ hơn cho tuổi trẻ cả nước, phát huy vai trò xung kích của thanh niên, tạo lập môi trường thuận lợi để thúc đẩy, hỗ trợ thanh niên trong quá trình khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, các cấp bộ Đảng và chính quyền cần chú trọng và đưa ra các chính sách thích hợp khuyến khích thanh niên khởi nghiệp.

Thành phố Hồ Chí Minh giữ vai trò đi đầu trong kinh tế của Việt Nam. Thành phố chiếm 0,6% diện tích và 8,34% dân số của Việt Nam nhưng chiếm tới 20,5% tổng sản phẩm GDP, 27,9% giá trị sản xuất công nghiệp và 37,9% dự án nước ngoài. Nền kinh tế của Thành phố Hồ Chí Minh đa dạng về lĩnh vực, từ khai thác thủy sản, nông nghiệp, công nghiệp chế biến, xây dựng đến du lịch, tài chính... Cơ cấu kinh tế của thành phố, khu vực nhà nước chiếm 33,3%, ngoài quốc doanh chiếm 44,6%, phần còn lại là khu vực có vốn đầu tư nước ngoài. Về các ngành kinh tế, dịch vụ chiếm tỷ trọng cao nhất: 51,1%. Phần còn lại, công nghiệp và xây dựng chiếm 47,7%, nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản chỉ chiếm 1,2%.

Tuy vậy, nền kinh tế của Thành phố Hồ Chí Minh vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn. Toàn thành phố chỉ có 10% cơ sở công nghiệp có trình độ

công nghệ hiện đại. Trong đó, có 21/212 cơ sở ngành dệt may, 4/40 cơ sở ngành da giày, 6/68 cơ sở ngành hóa chất, 14/144 cơ sở chế biến thực phẩm, 18/96 cơ sở cao su nhựa, 5/46 cơ sở chế tạo máy... có trình độ công nghệ, kỹ thuật sản xuất tiên tiến. Cơ sở hạ tầng của thành phố lạc hậu, quá tải, chỉ giá tiêu dùng cao, tệ nạn xã hội, hành chính phức tạp... cũng gây khó khăn cho nền kinh tế. Ngành công nghiệp thành phố hiện đang hướng tới các lĩnh vực công nghệ cao, đem lại hiệu quả kinh tế hơn. Ở thành phố, hằng năm có hàng trăm doanh nghiệp nhỏ lẻ được cấp phép thành lập, nhưng số lượng doanh nghiệp trụ vững được trong vòng 10 năm đầu lại rất ít (chiếm chưa tới 1%). Đa phần các chủ doanh nghiệp đăng ký kinh doanh là các bạn thanh niên trẻ tuổi, chưa có kinh nghiệm, chưa có vốn và chưa có đất để kinh doanh. Với ý tưởng ban đầu nhưng hướng kinh doanh lâu dài và các bước đi ban đầu chưa được đầu tư đúng mức, thiếu kinh nghiệm và thiếu đội ngũ hướng dẫn cụ thể, các doanh nghiệp nhỏ lẻ với vốn điều lệ thấp, thị trường hạn hẹp, khả năng cạnh tranh chưa cao đã sớm đi vào ngõ cụt khi vừa mới sinh ra.

Từ những yêu cầu của thực tế trong quá trình phát triển kinh tế của thành phố gắn với quá trình vươn mình từ ý tưởng kinh doanh đến khi khởi nghiệp thành công của thanh niên hiện nay trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, tôi nhận thấy thực hiện chính sách hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh là vấn đề cấp thiết và cần có sự đầu tư, chỉnh chu trong quá trình thực hiện.

Vì vậy qua kiến thức học được, tôi xin chọn nghiên cứu đề tài “thực hiện chính sách hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh”.

2. Tình hình nghiên cứu

Có thể thấy các công trình nghiên cứu có liên quan đến chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và chính sách về thanh niên cấp tỉnh thành. Những phân

tích, đánh giá của các tác giả là những kinh nghiệm, tài liệu quý báu cho việc đổi mới và thực hiện tốt hơn chính sách hỗ trợ thanh niên hiện nay. Tuy nhiên các bài nghiên cứu cũng như các công trình đã được công bố đều dưới dạng công trình định hướng nghiên cứu từ lý luận tới thực tiễn hoặc một vài khía cạnh liên quan đến tổ chức doanh nghiệp và đặc điểm thanh niên, chưa có một công trình nghiên cứu nào về thực hiện chính sách hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh. Việc phân tích và đánh giá những kết quả đạt được và bất cập trong tổ chức xây dựng và thực thi chính sách hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp hiện nay là vấn đề cần quan tâm nghiên cứu, hoàn thiện để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các tổ chức hỗ trợ thanh niên và hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Điều này cho phép tác giả có cơ sở khẳng định tính cấp thiết của vấn đề này trong đề tài luận văn.

3. Mục đích và nhiệm vụ của đề tài.

3.1. Mục đích:

Nội dung tiêu luận này sẽ góp phần nêu rõ về các chính sách khuyến khích thanh niên khởi nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh, nghiên cứu, tìm hiểu về quá trình thực hiện chính sách khởi nghiệp cho thanh niên tại Thành phố Hồ Chí Minh thời gian qua đã đạt được những kết quả gì. Qua đó, đánh giá chính sách khởi nghiệp đã được ban hành cần phải điều chỉnh, bổ sung những gì và tìm ra giải pháp thực hiện tốt chính sách hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp trong thời gian tới.

3.2. Nhiệm vụ

Một là, cung cấp hệ thống cơ sở lý luận cơ bản và khái quát nhất làm nền tảng nghiên cứu chính sách khởi nghiệp cho thanh niên tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Hai là, thông qua nghiên cứu, bằng các phương pháp, công cụ khác nhau, tác giả đã hướng đến kiểm chứng, đối chiếu và đánh giá làm rõ thực trạng thực hiện chính sách hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp đang tổ chức thực hiện tại Thành phố Hồ Chí Minh thời gian qua. Qua đó, đề xuất những vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung trong chính sách hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp; đề xuất giải pháp thực hiện tốt hơn chính sách hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp thời gian tới.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu: nghiên cứu những vấn đề về lý luận và thực tiễn về thực thi chính sách hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh.

4.2. Khách thể nghiên cứu: Thanh niên, chuyên gia và nhà nghiên cứu.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

4.2.1. Phạm vi không gian: Cơ quan nghiên cứu nơi tác giả công tác, tại địa phương nơi tác giả sinh sống.

4.2.2. Phạm vi thời gian: Trong giai đoạn hiện nay.

4.2.3. Phạm vi nội dung: Chính sách dành cho thanh niên khởi nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp luận chung: Đề tài được nghiên cứu dựa trên phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng, duy vật lịch sử gắn với quan điểm về mối liên hệ phổ biến, quan điểm về sự phát triển trong Triết học Mác - Lê-nin.

5.2. Phương pháp luận cụ thể

5.2.1. Phương pháp nghiên cứu định tính: Nghiên cứu, tra cứu tài liệu thứ cấp (sách báo, tạp chí, công trình nghiên cứu có liên quan,...).

5.2.2. Phương pháp nghiên cứu định lượng

Thu thập thông tin, dữ liệu định lượng được tập hợp thông qua tổ chức một điều tra xã hội học (phát phiếu điều tra) với quy mô nhỏ (tại cơ quan tác giả đang công tác), xử lý dữ liệu có được trên phần mềm Microsoft Excel 2013.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn

6.1. Ý nghĩa lý luận: Đóng góp, làm rõ cơ sở lý luận về chính sách hỗ trợ khởi nghiệp: khái niệm, bản chất, quy trình, nội dung, đặc điểm, yếu tố tác động đến chính sách phát triển kinh tế. Làm căn cứ lý luận cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hoàn thiện chính sách phát triển hoàn thiện hệ sinh thái khởi nghiệp trên địa bàn.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn: Làm rõ, đánh giá được thực trạng, phân tích được nguyên nhân, đề ra được giải pháp góp phần cung cấp những căn cứ thực tiễn nhằm nâng cao hiệu quả chính sách phát triển kinh tế, hoàn thiện hệ sinh thái khởi nghiệp.

7. Cơ cấu của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận và Danh mục tài liệu tham khảo, nội dung luận văn được thể hiện trong 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận và thực tiễn.

Chương 2: Thực trạng thực hiện chính sách hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp ở Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương 3: Các giải pháp về thực hiện chính sách hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

1.1. Cơ sở lý luận

1.1.1. Các khái niệm cơ bản

Khái niệm thanh niên:

Luật thanh niên của Việt Nam có ghi rõ Thanh niên là công dân Việt Nam từ đủ 16 tuổi đến 30 tuổi. Thanh niên được xem là lực lượng đi đầu trong mọi lĩnh vực bảo vệ và phát triển đất nước từ kinh tế, văn hóa, khoa học công nghệ, bảo vệ an ninh trật tự xã hội ... Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định vai trò nòng cốt của thanh niên Việt Nam “Đâu cần thanh niên có, việc gì khó có thanh niên”.

Thanh niên là lực lượng xã hội to lớn, góp phần quan trọng trong việc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Họ được kế thừa những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, đó là tinh thần tự hào dân tộc, sẵn sàng vượt qua những thử thách khó khăn vươn lên trong cuộc sống, tinh thần xung kích, tình nguyện, dám nghĩ, dám làm... Ngày nay, thanh niên đang là lực lượng đi đầu trong công cuộc đổi mới, bảo vệ và xây dựng đất nước, thanh niên được trang bị học vấn cao với trình độ chuyên môn kỹ thuật, khoa học công nghệ tiên tiến, đời sống vật chất và tinh thần ngày càng được nâng lên.

Đảng xác định công tác thanh niên là công tác của Đảng, một trong những vấn đề có quyết định đến thành bại của cách mạng. Tại Nghị quyết về Cộng sản thanh niên vận động tháng 10/1930, Đảng ta khẳng định: “Thanh niên lao động đã thành một lực lượng cách mạng quan trọng không thể không kể tới được”.

Điều 66 Hiến pháp Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 (đã được sửa đổi, bổ sung) khẳng định: “Thanh niên được gia đình, Nhà nước và xã hội tạo điều kiện học tập, lao động và giải trí, phát triển thể lực, trí

lực, bồi dưỡng về đạo đức, truyền thống dân tộc, ý thức công dân và lý tưởng xã hội chủ nghĩa, đi đầu trong công cuộc lao động sáng tạo và bảo vệ Tổ quốc”.

Đảng đã ban hành nhiều Nghị quyết, chỉ thị, văn bản quan trọng về công tác thanh niên. Trong đó Nghị quyết Hội nghị lần thứ IV Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII về công tác thanh niên trong thời kỳ mới đã nêu rõ: “Sự nghiệp đổi mới có thành công hay không, đất nước bước vào thế kỷ 21 có vị trí xứng đáng trong cộng đồng thế giới hay không phần lớn tùy thuộc vào lực lượng thanh niên, vào việc bồi dưỡng, rèn luyện thế hệ thanh niên; công tác thanh niên là vấn đề sống còn của dân tộc, là một trong những nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng”.

Thực hiện chủ trương đường lối của Đảng, Nhà nước đã ban hành nhiều quy định, chính sách nhằm chăm lo sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng, phát huy vai trò của thanh niên. Tuy nhiên vẫn còn nhiều hạn chế như việc thể chế hóa các chủ trương của Đảng chưa đồng bộ, việc ban hành Luật Thanh niên còn chậm, một số chính sách chưa phù hợp với thực tiễn...

Khái niệm khởi nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo:

Hiện nay, cụm từ startup (khởi nghiệp sáng tạo) đã trở nên phổ biến tuy nhiên nhiều người vẫn chưa phân biệt được start-up, tức là khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, với khởi nghiệp hay lập nghiệp.

Theo dự thảo Luật Doanh nghiệp, doanh nghiệp vừa và nhỏ định nghĩa, khởi nghiệp là quá trình thực hiện ý tưởng kinh doanh, bao gồm quá trình thành lập và vận hành doanh nghiệp trong vòng 5 năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu, chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán. Đây có thể xem là khởi nghiệp tự doanh, hay nói cách khác là tương tự với khởi sự doanh nghiệp.

Trong khi đó khởi nghiệp sáng tạo (startup) là khởi nghiệp dựa trên nền của sáng tạo (dựa trên một công nghệ mới, hoặc tạo ra hình thức kinh doanh mới, hoặc xây dựng một phân khúc thị trường mới...). Tức là các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phải có sự khác biệt không chỉ với các doanh nghiệp ở trong nước, với tất cả các công ty trước đây và cả với các doanh nghiệp khác trên thế giới. Vì đặc điểm đó nên doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nhanh chóng thu hút được đầu tư trong và ngoài nước để phát triển nhanh, ví dụ như Facebook, Google chỉ trong 2-3 năm đã phát triển để trở thành các tập đoàn lớn. Tóm lại, khởi nghiệp sáng tạo (startup) là quá trình khởi nghiệp dựa trên việc tạo ra hoặc ứng dụng kết quả nghiên cứu, giải pháp kỹ thuật, công nghệ, giải pháp quản lý để nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng của sản phẩm, hàng hóa và có khả năng tăng trưởng nhanh.

Theo cách hiểu chung, “Startup” hay khởi nghiệp sáng tạo, là quá trình khởi nghiệp dựa trên các giải pháp kỹ thuật, công nghệ, giải pháp quản lý để nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng của sản phẩm, hàng hóa và có khả năng tăng trưởng nhanh.

Nói đơn giản, startup phải bảo đảm được hai yếu tố là “start” và “up”. “Start” có nghĩa là bạn bắt đầu với một ý tưởng mới, hoặc nếu ý tưởng đó không mới thì cách làm phải đột phá và thường thì gắn với ứng dụng công nghệ. Còn “up” liên quan đến khả năng thương mại hóa và quy mô của thị trường, nghĩa là ý tưởng đó phải có khả năng được triển khai trong thực tế, có khách hàng hoặc khách hàng tiềm năng, đồng thời phải có khả năng mở rộng được để “up” trong thời gian càng nhanh càng tốt.

Khái niệm thanh niên khởi nghiệp, thanh niên khởi nghiệp sáng tạo:

Thanh niên khởi nghiệp là quá trình công dân Việt Nam độ tuổi từ 16 đến 30 tuổi tham gia thực hiện ý tưởng kinh doanh của cá nhân hoặc tập thể, bao gồm quá trình thành lập và vận hành doanh nghiệp trong vòng 5 năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu, chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán.

Thanh niên khởi nghiệp sáng tạo là công dân Việt Nam có độ tuổi từ 16 đến 30 tuổi khởi nghiệp dựa trên nền của sáng tạo (dựa trên một công nghệ mới, hoặc tạo ra hình thức kinh doanh mới, hoặc xây dựng một phân khúc thị trường mới...)

Khái niệm chính sách khởi nghiệp:

Thuật ngữ “Chính sách” được sử dụng rất phổ biến, từ những chính sách vĩ mô như chính sách tiền tệ, chính sách tài khóa đến tầm vi mô như chính sách của một công ty. Ở tầm vĩ mô, mỗi khi có vấn đề gì nổi cộm trong xã hội thì công chúng lại trông chờ vào những phản ứng của chính quyền. Những phản ứng đó khi định hình và thể hiện một cách chính thức được gọi dưới tên là “chính sách”. Chính sách cũng có thể hàm chứa những tính toán, định hướng dài hạn của Chính phủ, mối quan tâm đến một nhóm đối tượng nào đó hay đơn thuần chỉ là sự áp đặt mang tính “gia trưởng” của Nhà nước. Thuật ngữ chính sách được sử dụng với hàm ý chính sách công, trong đó Nhà nước là nhân vật then chốt, là chủ thể cho ra đời các sản phẩm là chính sách.

Chính sách là biện pháp can thiệp của Nhà nước vào một ngành, một lĩnh vực hay toàn bộ nền kinh tế nhằm thực hiện những mục tiêu nhất định, với những công cụ và giải pháp nhất định và trong một thời hạn xác định.

Theo khái niệm trên, “chính sách” bao hàm các nội dung:

- Chính sách là do một chủ thể quyền lực hoặc chủ thể quản lý đưa ra;
- Chính sách được ban hành căn cứ vào đường lối chính trị chung và tình hình thực tế;

- Chính sách được ban hành bao giờ cũng nhằm đến mục đích nhất định; nhằm thực hiện một mục tiêu nào đó, chính sách được ban hành đều có sự tính toán và chủ đích rõ ràng. Khi một vấn đề kinh tế - xã hội cần được giải quyết, chính quyền sẽ đưa ra mục tiêu và cách thức giải quyết (để cho vấn đề tự phát triển cũng là một cách giải quyết). Sự lựa chọn cách giải quyết đưa đến những quyết định và toàn bộ quy trình này được đặt trong một môi trường tương tác của các tác nhân chính sách, tạo ra hàng loạt các ràng buộc trước khi chính sách xuất hiện và các tác động sau đó. Chính sách không tự nhiên xuất hiện, nó chịu ảnh hưởng bởi các điều kiện kinh tế, xã hội, chính trị, văn hóa, được thể hiện cụ thể qua sự can thiệp của Nhà nước đối với các thất bại thị trường, những giá trị chính trị thịnh hành, tâm lý công chúng vào thời điểm đó, cấu trúc của chính quyền, các quy phạm xã hội của quốc gia và địa phương và hàng loạt các biến cố khác. Từ sự chi phối của những điều kiện này, dẫn đến cách thể hiện khác nhau trong các vai trò chính sách và quy trình chính sách. Chính sách của Nhà nước đưa ra nhằm tác động vào các ngành, lĩnh vực, khu vực như: công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ, sản xuất, tiêu dùng,... Từ cách tiếp cận chính sách như trên, mỗi lĩnh vực nhà nước có chính sách riêng, ta có khái niệm chính sách khởi nghiệp như sau:

Chính sách khởi nghiệp là công cụ để quản lý doanh nghiệp khởi nghiệp, bao gồm các chế độ, các biện pháp, các quy định cụ thể về quá trình ươm tạo, hình thành, doanh nghiệp khởi nghiệp nhằm xây dựng và phát triển các doanh nghiệp khởi nghiệp lớn mạnh, hiện đại và đảm bảo đơn giản hóa môi trường pháp lý khiến hoạt động khởi nghiệp của các doanh nghiệp đơn giản hơn và thân thiện.

1.1.2. Một vài lý thuyết về khởi nghiệp

Định nghĩa khởi nghiệp theo từ điển tiếng Việt được giải nghĩa là bắt đầu sự nghiệp. Định nghĩa khởi nghiệp cũng thay đổi qua thời gian với các

nhà nghiên cứu khác nhau. Đến đầu thế kỷ XX, định nghĩa khởi nghiệp đã được hoàn thiện và được diễn đạt là quá trình tạo dựng một tổ chức kinh doanh và người khởi nghiệp là người sáng lập nên doanh nghiệp đó. Tuy nhiên, “không phải bất cứ ai cũng tiềm năng để mở một doanh nghiệp riêng” [12] (Learned, 2002). “Một người khởi nghiệp tiềm năng là người đón lấy cơ hội để thành lập công ty riêng mình ngay khi cơ hội xuất hiện” [12] (Shapiro, 1981). Sự khởi nghiệp là một quá trình bắt đầu từ việc nhận biết cơ hội, từ đó phát triển ý tưởng để theo đuổi cơ hội qua việc thành lập công ty mới. Theo tổ chức Global Entrepreneurship Monitor thì “một doanh nghiệp khi vừa thành lập sẽ trải qua 03 giai đoạn từ hình thành, phát triển ý tưởng đến thành lập doanh nghiệp và cuối cùng là duy trì và phát triển doanh nghiệp” [17].

Hiện nay, các quốc gia trên thế giới nghiên cứu đề tài khởi nghiệp rất nhiều. Các quốc gia này có tầm nhìn hướng về một xã hội, đất nước tốt đẹp, giàu mạnh khi có những doanh nghiệp mới được thành lập để cung cấp các giá trị mới cho toàn xã hội. Đối tượng nghiên cứu khởi nghiệp đặc trưng là thanh niên – sinh viên. Vì đối tượng này là thành phần có nhiều tiềm năng khi có các tính cách đặc trưng về sự năng động và sáng tạo. Tuy nhiên có 02 trường phái nghiên cứu về khởi nghiệp. Một trường phái chỉ tập trung nghiên cứu tiềm năng khởi nghiệp đối với thanh niên – sinh viên thuộc chuyên ngành kinh tế và trường phái còn lại thì nghiên cứu cả tổng thể những các nhân và tập thể, tổ chức có khả năng khởi nghiệp ở tất cả các khối ngành.

Theo Hynes (1996) thì các nghiên cứu khoa học cũng như các lý thuyết khởi nghiệp cần được thực hiện ở tất cả các tầng lớp thanh niên - sinh viên chứ không nên chỉ tập trung vào sinh viên chuyên ngành kinh tế. Theo ý kiến của giáo sư Hynes, “nếu như thực hiện các nghiên cứu đánh giá chung cho cả sinh viên kinh tế và sinh viên khối ngành kỹ thuật thì sẽ có thể phát hiện được những điều tương đồng và khác biệt giữa 02 nhóm đối tượng đó về tiềm năng

khởi nghiệp của mỗi nhóm đối tượng” [17]. Những yếu tố ảnh hưởng đến tiềm năng khởi nghiệp được nghiên cứu nổi bật là độ tuổi, giới tính, trình độ học thức, kinh nghiệm làm việc, sự giáo dục và các yếu tố cá nhân (Delmar & Davidsson, 2000). Nếu nhóm những yếu tố riêng lẻ thành những yếu tố tổng quát ảnh hưởng đến tiềm năng khởi nghiệp của sinh viên thì có 03 yếu tố ảnh hưởng. Đó là yếu tố địa lý (demographic data), yếu tố tính cách cá nhân (personality traits) và yếu tố môi trường (contextual factors).

Yếu tố địa lý (demographic data) thường dùng để diễn tả cá nhân khởi nghiệp về giới tính, độ tuổi, vùng miền.

Yếu tố tính cách cá nhân (personality traits) thường được biết đến ở người khởi nghiệp là tính cách tham vọng, chấp nhận rủi ro và khả năng độc lập trong quyết định. McClelland vào năm 1961 đã nhấn mạnh rằng nhu cầu thành đạt là yếu tố quyết định chính đến tiềm năng khởi nghiệp của cá nhân. Trong khi đó vào năm 1987, Robinson thì khẳng định rằng “sự tự tin và thỏa mãn bản thân là yếu tố quyết định” [17]. Các nhà nghiên cứu khác thì tranh luận rằng “tiềm năng khởi nghiệp được quyết định bởi nhiều tính cách mà không chỉ riêng một tính cách” [17].

Dyer vào năm 1995 đã đưa ra mô hình phát triển của quá trình khởi nghiệp bao gồm các yếu tố tính cách cá nhân, các yếu tố xã hội (mối quan hệ gia đình và vai trò của từng cá thể trong gia đình) và các yếu tố kinh tế vĩ mô.

Scott vào năm 1988 đã kết luận rằng “những đứa trẻ có tiềm năng khởi nghiệp thường làm việc trong công ty của gia đình từ khi còn nhỏ” [17]. Scott đã khẳng định rằng sự tác động của cha mẹ đến tiềm năng khởi nghiệp của cá nhân gồm 02 phần: vai trò ảnh hưởng và vai trò người cung cấp nguồn lực để khởi nghiệp.

Reynolds đã dựa vào kết quả các nghiên cứu trước đó và tiến hành đề tài của mình vào năm 1997. Ông đã đi đến kết luận rằng “sự ảnh hưởng tích

cực của gia đình, trình độ học vấn cao, nhu cầu thành đạt cao, khả năng chấp nhận rủi ro cao và có xu hướng đổi mới là những nhân tố ảnh hưởng đến tiềm năng khởi nghiệp của nam giới từ độ tuổi 25 đến 40 tuổi” [17].

Đối với nhóm các yếu tố tính cách cá nhân, có 02 cách nghiên cứu đang được các nhà nghiên cứu tiến hành. Thứ nhất, người nghiên cứu chỉ xem xét tác động của một yếu tố tính cách cá nhân. Cách còn lại, người nghiên cứu xem tác động tổng hợp của một nhóm các yếu tố tính cách cá nhân lên tiềm năng khởi nghiệp. Hai nhà nghiên cứu Driessen và Zwart đã thực hiện nghiên cứu sự tác động của 10 yếu tố tính cách cá nhân lên tiềm năng khởi nghiệp vào năm 2006. Mô hình đã được hai tác giả phát triển lên thành mô hình E-Scan sau đó để đo lường các tính cách này tác động đến tiềm năng khởi nghiệp của một cá nhân và được khảo sát trên mạng Internet toàn cầu.

1.1.3. Chính sách khởi nghiệp

Chính sách khởi nghiệp tinh gọn

Khởi Nghiệp Tinh Gọn là một phương pháp kinh doanh mới, đang được áp dụng trên toàn thế giới. Đây là quá trình liên tục kiểm tra tầm nhìn kinh doanh, điều chỉnh và thích nghi trước khi mọi việc trở nên quá muộn.

Chính sách khởi nghiệp tinh gọn là chính sách nhằm hỗ trợ xây dựng công ty khởi nghiệp là công việc liên quan đến thể chế, quản trị. Chúng ta đang phí phạm năng lực dư thừa nên có quá nhiều thất bại. Khởi Nghiệp Tinh Gọn lấy tên từ cuộc cải cách Sản xuất tinh gọn tại Toyota. Nguyên lý của nó là pháp huy kiến thức, sự sáng tạo của công nhân, giảm thiểu quy mô của nhóm, sản xuất đúng thời điểm, kiểm soát hàng tồn kho, đẩy nhanh chu kỳ sản xuất. Khởi Nghiệp Tinh Gọn hướng dẫn bạn thực hiện vòng xoay Xây dựng – Đo lường – Học hỏi, phản hồi với kim chỉ nam là tầm nhìn chiến lược để đưa đến sản phẩm trong quá trình tối ưu hóa.

Khởi nghiệp là một thể chế con người được thiết lập để tạo ra sản phẩm hoặc dịch vụ mới dưới những điều kiện cực kỳ thiếu chắc chắn. Chẳng có quy ước về quy mô, lĩnh vực hay khu vực kinh tế. Bất kể ai đang tạo ra một sản phẩm hay công ty mới dưới điều kiện thiếu chắc chắn cao độ đều là doanh nhân khởi nghiệp.

Khởi nghiệp không chỉ là sản phẩm, công nghệ, ý tưởng mà còn là một thiết chế con người rất sâu sắc.

“Công ty khởi nghiệp hoạt động với rất nhiều yếu tố bất ổn. Công ty khởi nghiệp chưa biết được khách hàng của họ là ai, sản phẩm của họ như thế nào.” [14]. Từ những bất ổn trong thực tiễn các công ty khởi nghiệp đa phần đều thất bại, Eric Ries xây dựng và đưa ra những lý luận khởi nghiệp tinh gọn. Đây là mô hình khởi nghiệp “có những bài học mà không cần phải trả giá vẫn có thể học được” [14].

Năm nguyên tắc của Khởi nghiệp tinh gọn được liệt kê như sau:

Một là, “doanh nhân khởi nghiệp có ở khắp nơi” [14]. Điều này có nghĩa tất cả mọi người đều có khả năng khởi nghiệp, đều có khả năng thành lập công ty khởi nghiệp và tạo ra sản phẩm mới khởi nghiệp trong điều kiện bấp bênh nhất. Đồng thời doanh nhân cũng có mặt ở khắp nơi, Khởi nghiệp tinh gọn có thể áp dụng cho mọi loại hình doanh nghiệp, mọi loại hình kinh doanh, tùy theo quy mô lớn nhỏ, với mọi ngành nghề, lĩnh vực.

Hai là, “kinh doanh cũng là quản trị” [14]. Một công ty khởi nghiệp là một thể chế mà không phải là sản phẩm, vì vậy nó đòi hỏi một dạng quản trị mới, có cách lèo lái riêng.

Ba là, “Học hỏi có kiểm chứng. Các công ty khởi nghiệp tồn tại không chỉ để tạo ra thứ này thứ kia, để kiếm tiền, hay thậm chí để phục vụ khách hàng. Chúng tồn tại để học cách xây dựng một doanh nghiệp vững bền” [14].

Bốn là, “Xây dựng – Đo lường – Học hỏi” [14]. Công ty khởi nghiệp tổ chức hoạt động căn bản là từ ý tưởng tạo ra sản phẩm, đo lường và xem xét sản phẩm khi đưa ra thị trường xem xem phản ứng khách hàng như thế nào, sau đó nghiên cứu điều chỉnh hay vẫn giữ nguyên ý tưởng ban đầu. Tất cả hoạt động khởi nghiệp đều được thiết kế sao cho vòng quay phản hồi sản phẩm diễn ra nhanh nhất.

Năm là, “Kế toán cải tiến” [14]. Nhằm cải thiện đầu ra của sản phẩm và bắt nhà cải tiến chịu trách nhiệm về sản phẩm, cần tập trung vào: “làm thế nào đo lường tiến độ, làm thế nào để đặt ra các điểm mốc, làm thế nào để đặt thứ tự ưu tiên cho công việc. Điều này đòi hỏi một kiểu kế toán được thiết kế đặc biệt cho công ty khởi nghiệp – cũng như cho bất kỳ nhà đầu tư nào vào công ty đó” [14].

Chính sách liên quan đến tạo môi trường pháp lý cho hoạt động khởi nghiệp

Nhìn chung, thuật ngữ khởi nghiệp còn khá mới ở Việt Nam nên cho đến nay vẫn chưa có khung pháp lý quy định đầy đủ, cụ thể, trực tiếp và có tính hệ thống về doanh nghiệp vừa và nhỏ. Tuy vậy, trong thực tế cũng đã có chủ trương và một số quy định có liên quan về vườn ươm doanh nghiệp, doanh nghiệp nói chung, các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp... dưới dạng là một số điều khoản quy định nằm rải rác ở các Luật, Nghị định,... khác nhau như: Luật chuyển giao công nghệ, Nghị định 99/2003/NĐ-CP ngày 28/8/1993 về ban hành quy chế khu công nghệ cao, Nghị định 90/2001/NĐ-CP ngày 23/11/2001 của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quyết định số 53/2004/QĐ-TTg ngày 05/4/2004 của Thủ tướng Chính phủ,... Cho đến nay, chỉ có Luật chuyển giao công nghệ số 80/2006/QH11 ngày 29/11/2006 là có những quy định cơ bản đối với các cơ sở ươm tạo công nghệ, cơ sở ươm tạo doanh nghiệp công nghệ (Điều 3, khoản 6) và hoạt động

ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ nhằm tạo ra và hoàn thiện công nghệ có triển vọng ứng dụng thực tiễn và thương mại hóa, hỗ trợ thành lập doanh nghiệp sử dụng công nghệ mới được tạo ra (Điều 3, khoản 19,20).

Luật này đã có những quy định khuyến khích và thúc đẩy hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ, đẩy mạnh việc chuyển giao kết quả nghiên cứu vào sản xuất, kinh doanh (Điều 5, khoản 3), đồng thời quy trình thành lập Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia nhằm thực hiện mục đích hỗ trợ ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ (Điều 39, khoản 1, điểm c). Nhà nước cũng khuyến khích tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài thành lập cơ sở ươm tạo doanh nghiệp công nghệ (Điều 47). Như vậy, có thể thấy, quy định về địa vị pháp lý của vườn ươm chưa được cụ thể hóa rõ ràng dựa theo các quy định trên và cũng mới chỉ tập trung chủ yếu đối với doanh nghiệp công nghệ.

Chính sách hỗ trợ về vốn, tín dụng

Nghị định 99/2003/NĐ-CP ngày 28/8/1993 về ban hành quy chế khu công nghệ cao cũng xác định vốn ngân sách nhà nước được bố trí cho xây dựng vườn ươm doanh nghiệp, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp, công nghệ cao (Điều 9, khoản d). Đáng chú ý là việc quy định các quỹ đầu tư mạo hiểm được phép đầu tư vào các hoạt động ươm tạo công nghệ cao, đầu tư ý tưởng khởi nghiệp, các chương trình dành cho khởi nghiệp để người khởi nghiệp có thể thực hiện ý tưởng thành hiện thực và được hưởng lợi ích từ các hoạt động đầu tư. Đồng thời, Nhà nước cũng khuyến khích các quỹ đầu tư nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam và ở nước ngoài tham gia hoạt động đầu tư mạo hiểm vào khu công nghệ cao, trung tâm khởi nghiệp, vườn ươm doanh nghiệp, chương trình hỗ trợ khởi nghiệp ... và tạo điều kiện hỗ trợ kinh phí

ban đầu để hình thành quỹ đầu tư mạo hiểm phát triển công nghệ cao và doanh nghiệp công nghệ cao trong nước (Điều 19).

Về hỗ trợ tín dụng, các nhà đầu tư có dự án đầu tư tại khu Công nghệ cao được xem xét cho vay tín dụng trung hạn, dài hạn với lãi suất ưu đãi, được bảo lãnh vay vốn, hỗ trợ lãi suất sau đầu tư theo quy định hiện hành và được hưởng ưu đãi của Nhà nước về tín dụng hỗ trợ xuất khẩu khi trực tiếp xuất khẩu sản phẩm (Quyết định số 53/2004/QĐ-TTg ngày 05/4/2004 của Thủ tướng Chính phủ quy định một số chính sách khuyến khích đối với các dự án đầu tư tại các khu Công nghệ cao).

Chính sách thuế, đất đai đối với hoạt động ươm tạo, cơ sở ươm tạo doanh nghiệp

Về chính sách thuế, cơ sở ươm tạo công nghệ, cơ sở ươm tạo doanh nghiệp công nghệ, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp và các doanh nghiệp khởi nghiệp ở những cơ sở này sẽ được miễn thuế thu nhập trong 4 năm, được giảm 50% thuế thu nhập phải nộp trong 9 năm tiếp theo và được miễn thuế sử dụng đất (Khoản 8, Điều 44, Luật chuyển giao công nghệ). Các tổ chức, cá nhân ươm tạo doanh nghiệp tại vườn ươm doanh nghiệp nằm trong khu công nghệ cao được Ban quản lý khu công nghệ cao hỗ trợ 50% tiền thuê nhà, xưởng, cung cấp thông tin miễn phí, được cung cấp các dịch vụ kinh doanh với điều kiện ưu đãi và được hỗ trợ để vay vốn tại các tổ chức tài chính và quỹ đầu tư (Khoản 2, Điều 20, Nghị định 99/2003/NĐ-CP ngày 28/8/1993).

Theo Quyết định số 53/2004/QĐ-TTg ngày 5/4/2004 của Thủ tướng Chính phủ quy định một số chính sách khuyến khích đối với các dự án đầu tư tại các Khu công nghệ cao, thị nhà đầu tư có dự án đầu tư tại các Khu công nghệ cao được:

- Hưởng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 10% trong suốt thời gian thực hiện dự án;

- Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp 4 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo;
- Miễn, giảm thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao để bằng mức thuế phải nộp áp dụng với người nước ngoài có cùng mức thu nhập;
- Chính sách một giá trong thuê đất trực tiếp từ Ban quản lý khu công nghệ cao;
- Thế chấp giá trị quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trong thời hạn thuê đất, thuê lại đất tại các tổ chức tín dụng hoạt động tại Việt Nam theo quy định của pháp luật;
- Miễn tiền thuê đất thực hiện dự án nghiên cứu - phát triển công nghệ hoặc đào tạo nhân lực khoa học công nghệ trình độ cao theo quy định của Chính phủ.

Chính sách về thương mại hóa sản phẩm và đảm bảo thực thi quyền sở hữu trí tuệ

Nghị định số 90/2001/NĐ-CP ngày 23/11/2001 của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ quy định: Chính phủ khuyến khích việc thành lập các “vườn ươm doanh nghiệp vừa và nhỏ” để hướng dẫn, đào tạo doanh nhân trong bước đầu thành lập doanh nghiệp (Điều 4, khoản 4). Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30/6/2009 khẳng định rõ hơn: Nhà nước khuyến khích thành lập vườn ươm doanh nghiệp để thực hiện hỗ trợ có thời hạn doanh nghiệp trong giai đoạn khởi sự theo quy trình và có hệ thống thông qua việc cung cấp cho các doanh nghiệp được ươm tạo không gian, các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh và các nguồn lực cần thiết nhằm giúp các doanh nghiệp hiện thực hóa, thương mại hóa các ý tưởng kinh doanh và công nghệ (Điều 14). Quyết định số 53/2004/QĐ-TTg ngày 5/4/2004 của Thủ tướng Chính phủ quy định nhà đầu tư có dự án đầu tư tại Khu công nghệ cao được áp dụng chính sách một giá về dịch vụ công do Nhà nước quy định,...

Về quyền sở hữu trí tuệ, Nhà nước bảo hộ quyền sở hữu đối với vốn đầu tư, tài sản, lợi nhuận, quyền sở hữu trí tuệ, quyền và lợi ích hợp pháp khác của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hoạt động tại Khu công nghệ cao (Khoản 3, Điều 4, Nghị định 99/2003/NĐ-CP ngày 28/8/1993 về ban hành quy chế khu công nghệ cao).

1.2. Cơ sở thực tiễn

Hiện nay Việt Nam có khoảng 24 triệu thanh niên. Đây là một lực lượng rất quan trọng, đóng góp vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đảng, Nhà nước đã có rất nhiều chính sách hỗ trợ thanh niên về học tập, nghề nghiệp, việc làm, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần. Nhu cầu về nghề nghiệp, việc làm là một trong những nhu cầu quan trọng của thanh niên hiện nay. Muốn có một công việc tốt, một tương lai tốt, chắc chắn thanh niên cần quá trình khởi nghiệp, tạo dựng lâu dài. Những năm qua, Đảng và Chính phủ đã tích cực đổi mới các nội dung, phương thức hoạt động để đến gần hơn với thanh niên; chăm lo, hỗ trợ những nhu cầu, nguyện vọng chính đáng, thiết thân nhất của thanh niên; thể hiện sự quan tâm rất lớn của Chính phủ đối với vấn đề lập thân, lập nghiệp, khởi nghiệp của thanh niên hiện nay.

Năm 2016 đã được Chính phủ quyết định lấy là Năm Khởi nghiệp quốc gia. Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Trung ương Đoàn đã xây dựng Chương trình hỗ trợ thanh niên Việt Nam khởi nghiệp, giai đoạn 2016-2020. Với những cơ chế, chính sách hỗ trợ của Nhà nước, Chính phủ, các bộ, ngành, sự vào cuộc của các địa phương, các hoạt động khởi nghiệp sáng tạo trong thanh niên thời gian qua đã diễn ra rất sôi nổi. Nhiều cuộc thi liên quan đến khởi nghiệp được tổ chức; nhiều dự án khởi nghiệp đã được hình thành, triển khai; một số trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp xây dựng và đi vào hoạt động. Kết quả đạt được đã tạo ra tâm thế tích cực cho những người hỗ trợ khởi nghiệp và những người tham gia khởi nghiệp sáng tạo.

Chương trình hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp xác định hướng đến 3 nhóm đối tượng chính. Thứ nhất là các bạn sinh viên, thứ hai là nhóm thanh niên nông thôn, thứ ba là các doanh nhân trẻ mới khởi nghiệp. Đây là ba nhóm đối tượng đột phá, được kỳ vọng sẽ đẩy mạnh hoạt động khởi nghiệp trong thanh niên thời gian tới. Sau khi xác định rõ đối tượng, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam thực hiện theo chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và phân công của Chính phủ, đã đề ra những giải pháp, cơ chế nhằm hỗ trợ thiết thực nhất giúp thanh niên thành công trong quá trình lập thân, lập nghiệp. Qua đó, xác định quá trình khởi nghiệp có nhiều vấn đề đặt ra đối với thanh niên, nhất là về vốn, kiến thức, kỹ năng quản trị.

Từ khi Chính phủ có chủ trương thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp ở Việt Nam, các tổ chức thanh niên từ trung ương đến địa phương như Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam phát động chính thức chương trình hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, đã có sự chuyển động rất lớn ở các địa phương như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Bến Tre... Đó là động lực quan trọng mở màn cho các hoạt động khởi nghiệp của thanh niên.

Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách khuyến khích khởi nghiệp như: Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”. Quốc hội khóa XIV cũng đã thông qua Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Luật này đã quy định cụ thể về việc hỗ trợ các cơ chế, chính sách cho các doanh nghiệp khởi nghiệp.

Đặc biệt, các quỹ hỗ trợ khởi nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm với sự tham gia của các tổ chức, cá nhân đã được phép thành lập.

Trong quá trình khởi nghiệp, thanh niên thường phải đối diện với những khó khăn về cơ chế chính sách, nguồn vốn và thiếu kiến thức, kỹ năng. Hiện nay Trung ương Đoàn, Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam đang tích cực tham gia tháo gỡ những khó khăn này thông qua việc chính thức vận hành Trung tâm Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp; tạo cơ chế tập hợp thanh niên khởi nghiệp; mời gọi các nhà quản lý, các doanh nghiệp để tư vấn, chia sẻ kinh nghiệm cho thanh niên.

Chính phủ đã đồng ý giao cho Trung ương Đoàn thành lập Quỹ hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp. Từng bước chúng ta sẽ có cách thức tiếp cận, tháo gỡ khó khăn cho thanh niên khởi nghiệp. Hiện nay, Chính phủ đang tích cực đẩy mạnh hỗ trợ cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Trong quá trình vận hành cần tiếp tục bổ sung cơ chế chính sách nhằm tạo thuận lợi nhất cho doanh nghiệp hình thành, phát triển.

Ngoài ra, cần bổ sung các cơ chế liên quan đến việc hỗ trợ vốn, vay vốn bởi nếu không tận dụng được nguồn vốn của xã hội, của các quỹ đầu tư mạo hiểm thì sẽ rất lãng phí các nguồn lực này. Bên cạnh việc phát huy trách nhiệm trong việc hỗ trợ thanh niên tham gia phát triển kinh tế phù hợp với hoàn cảnh cá nhân và tình hình, đặc điểm của địa phương, cần xây dựng lực lượng thanh niên dẫn đầu trong phong trào khởi nghiệp; đặc biệt ưu tiên ba nhóm đối tượng đã được xác định là sinh viên, thanh niên nông thôn, doanh nhân trẻ, từ đó tạo ra những mô hình tốt, điển hình để nhân rộng.

Các đối tượng khởi nghiệp cần chủ động triển khai những sản phẩm, công ty, mô hình mới; sáng tạo trong cách thức huy động, sử dụng vốn; góp phần phấn đấu thực hiện mục tiêu đến năm 2020 Việt Nam có khoảng 1 triệu doanh nghiệp. Mức độ thành công trong khởi nghiệp sáng tạo sẽ góp phần

quyết định những mục tiêu xa hơn cho thanh niên. Thời gian qua, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam đã tích cực tổ chức các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho thanh niên; đặc biệt là cố gắng tạo một luồng sinh khí mới, khơi dậy niềm đam mê, xóa bỏ những định kiến trước đây. Trước đây chúng ta có quan niệm là phải học đại học, sau khi tốt nghiệp đại học phải tìm một công việc ổn định ở các công ty, xí nghiệp hay Nhà nước làm việc. Như vậy, cần tìm cách cho thanh niên dần thích ứng với nhu cầu thị trường lao động mới. Quá trình này đồng thời cũng đòi hỏi thanh niên tham gia khởi nghiệp phải có sự hăng say, vượt khó, vượt qua chính bản thân mình.

Tỷ lệ khởi nghiệp sáng tạo thành công hiện nay vẫn chưa cao, do đó trong quá trình từ chuẩn bị ý tưởng, hiểu biết các điều kiện về vốn, chính sách..., thanh niên khởi nghiệp cần có động lực, quyết tâm. Nếu vẫn còn tâm thế ỷ lại vào Nhà nước, vào gia đình và biên chế thì rất khó để chúng ta thúc đẩy niềm đam mê.

Theo một báo cáo mới công bố, Việt Nam là quốc gia dẫn đầu thế giới về tinh thần khởi nghiệp, với Chỉ số Tinh thần Khởi nghiệp (AESI) cao nhất. Sau 2 năm, kể từ năm 2016 đến hết năm 2017, Việt Nam đã vươn lên giành vị trí dẫn đầu thế giới về tinh thần khởi nghiệp. Báo cáo tinh thần khởi nghiệp toàn cầu năm 2018 (2018 Amway Global Entrepreneurship Report - AGER) do Tập đoàn Amway thực hiện thông qua các cuộc phỏng vấn trực tiếp và qua điện thoại với 48.998 người, bao gồm cả đàn ông và phụ nữ từ 14 đến 99 tuổi, tại 44 quốc gia trên toàn thế giới, được công bố vào ngày 14/3/2018.

Báo cáo đánh giá các động lực chính đằng sau tinh thần khởi nghiệp; các yếu tố bên trong và bên ngoài tác động lên thái độ, nhận thức về tinh thần khởi nghiệp. Theo báo cáo, Việt Nam là quốc gia dẫn đầu thế giới về tinh thần khởi nghiệp, với Chỉ số Tinh thần Khởi nghiệp (AESI) cao nhất. Chỉ số AESI được đo lường dựa trên ba tiêu chí ảnh hưởng đến ý định của một người bắt

đầu kinh doanh: sự mong muốn, tính khả thi và sự ổn định trước các áp lực xã hội. “Trong năm 2018, chỉ số AESI của Việt Nam là 84 điểm, cao nhất trong 44 quốc gia được khảo sát. Ấn Độ và Trung Quốc xếp ở vị trí thứ 2 và 3 với điểm số lần lượt là 81 và 80. Ukraine xếp cuối cùng trong bảng xếp hạng chỉ số AESI, với 21 điểm” [4].

Năm 2017 được đánh giá là một năm khởi sắc với khởi nghiệp Việt Nam khi số thương vụ đầu tư tăng gấp đôi năm ngoái, chạm mốc 291 triệu USD.

Theo Báo cáo Khởi nghiệp thường niên của Topica Founder Institute (TFI) năm 2017, “số lượng các thương vụ nhận đầu tư là 92, tăng gần gấp đôi so với năm 2016” [4].

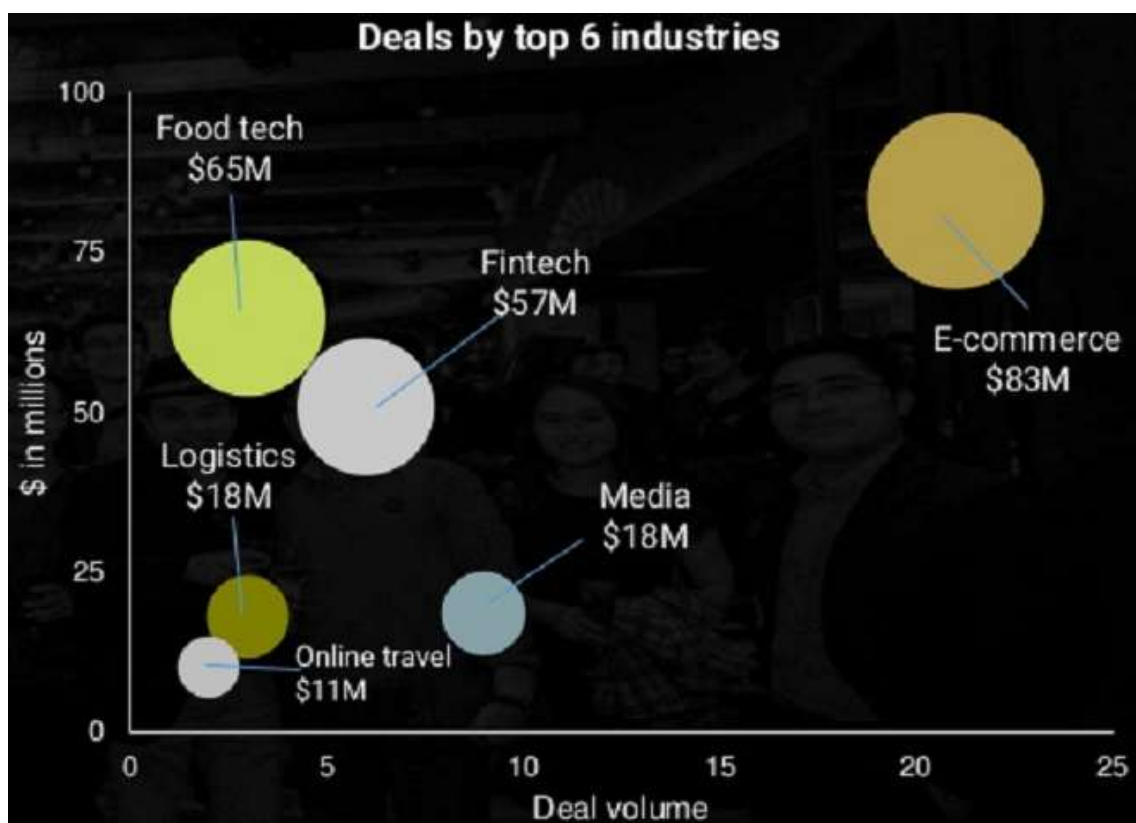
Tổng giá trị đầu tư đạt 291 triệu USD, tăng 42% so với cùng kỳ năm ngoái. Theo TFI, con số 92 thương vụ đã bao gồm cả các hợp đồng đầu tư không được tiết lộ nhưng thực tế có thể còn hơn.



Năm 2017, hệ sinh thái khởi nghiệp Việt Nam ghi nhận 92 thương vụ đầu tư với tổng trị giá 291 triệu USD. Ảnh: TFI

“06 startup được rót vốn nhiều nhất, chiếm đến 198 triệu USD là Foody (82% cổ phần của startup này được Sea Group mua lại với 64 triệu USD); Tiki (gọi vốn vòng series C từ JD.com trị giá 54 triệu USD); một startup không tiết lộ nhận 20 triệu USD từ TNB Ventures và Vntrip (gọi vốn vòng series B từ Hendale Capital 10 triệu USD). Bên cạnh đó, Sea cũng mua lại hai startup fintech và logistic không được tiết lộ với giá 50 triệu USD” [16].

Trong năm 2017, các startup lĩnh vực thương mại điện tử dẫn đầu số lượng gọi vốn với 21 thương vụ, đạt xấp xỉ 83 triệu USD. Theo sau là các lĩnh vực công nghệ ẩm thực, fintech, truyền thông, vận tải và du lịch trực tuyến.



06 lĩnh vực startup thu hút đầu tư nhiều nhất gồm có thương mại điện tử, công nghệ ẩm thực, công nghệ tài chính, truyền thông, vận tải và du lịch trực tuyến. Ảnh: TFI

Cũng trong năm 2017, “lần đầu tiên hệ sinh thái khởi nghiệp Việt Nam ghi nhận số lượng nhà đầu tư thiên thần nội và các quỹ trong nước “vượt mặt” quỹ ngoại về số các thương vụ rót vốn. Sự vươn lên của các quỹ nội như VIISA, ESP, VSV, 500 Startups Vietnam và chương trình Shark Tank-Thương vụ bạc tỷ cũng chốt được 49 vụ đầu tư vào các startup giai đoạn đầu. Tuy vậy, trị giá các phi vụ từ nhà đầu tư nội chỉ đạt 46 triệu USD, trong khi con số tương tự của các nhà đầu tư ngoại là 245 triệu USD” [16].



Top 4 các nhà đầu tư lớn nhất theo trị giá các thương vụ. Ảnh: TFI

Theo các nhà nghiên cứu, làn sóng ICO (gây quỹ bằng tiền ảo) tại Việt Nam chỉ mới manh nha xuất hiện từ khoảng giữa năm 2017 nhưng đã có những dấu ấn nhất định như dự án Kyber Network của CEO Lợi Lưu. Cụ thể, nền tảng giao dịch KyberNetwork chính thức ICO vào ngày 15/9 và thu về 200.000 Ethereum với trị giá 56 triệu USD tại thời điểm đó. Hiện nay, mạng lưới có giá trị hơn 333 triệu USD.

Theo thống kê và nhận định về khởi nghiệp Việt Nam của VIISA, năm 2017 đánh dấu một năm sôi động cho cộng đồng startup Việt không chỉ về số lượng mà trên hết là về chất lượng kiến thức, sức ảnh hưởng và tốc độ tăng trưởng so với cộng đồng toàn cầu. Các chuyên gia nhận định một trong những yếu tố khiến cộng đồng khởi nghiệp Việt Nam hoạt động ngày càng chuyên

nghiệp, trở nên hấp dẫn trong con mắt các nhà đầu tư trong và ngoài nước là nhờ sự tích cực của các chương trình tăng tốc khởi nghiệp, vườn ươm startup. Đây là các đơn vị không chỉ chịu trách nhiệm tư vấn, hỗ trợ và đào tạo các startup phát triển từ giai đoạn đầu mà còn là nền tảng hiệu quả kết nối các doanh nhân khởi nghiệp với nhà đầu tư. Cụ thể, TFI trong năm 2017 đã tổ chức tốt nghiệp thành công cho 12 startup, 9 trong số đó đã có màn thuyết trình gọi vốn trước 40 quỹ đầu tư mạo hiểm ngoại. Từ năm 2011, khoảng 70 startup Việt với tổng trị giá 100 triệu USD đã trưởng thành từ chương trình này, gọi vốn thành công hơn 20 triệu USD. Tương tự, VIISA (Vietnam Innovative Startup Accelerator), dự án hợp tác giữa tập đoàn FPT, Dragon Capital và Hanwha Investment đã đầu tư 30.000 USD vào 18 startup Việt. Tháng 4/2017, 7 startup Việt đã tốt nghiệp từ chương trình, huy động thành công 515.000 USD tiền đầu tư.

Bước sang năm 2018, chương trình tăng tốc khởi nghiệp VIISA sẽ tập trung vào startup các lĩnh vực công nghệ tài chính, công nghệ lõi hành, trí tuệ nhân tạo/chatbot, Internet vạn vật, chăm sóc sức khỏe và tập hợp dữ liệu lớn theo xu hướng phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. VIISA cho biết đơn vị này cũng đang tích cực mở rộng mạng lưới các đối tác khu vực, thảo luận với các tập đoàn, các cơ sở giáo dục địa phương và khu vực, nhằm đưa startup Việt ra nước ngoài, cũng như thu hút các doanh nghiệp nước ngoài đến Việt Nam và khám phá thị trường đầy tiềm năng này.

Tuy nhiên bên cạnh những chỉ số cho thấy tình hình khả quan trong khởi nghiệp của giới trẻ hiện nay thì “Chỉ số khởi sự kinh doanh của Việt Nam trong những năm gần đây không cải thiện” [20]. Cụ thể, hai tháng đầu năm, số doanh nghiệp ngừng kinh doanh tăng tới 29,0% so với cùng kỳ năm 2017.

Số liệu từ Cục Quản lý đăng ký kinh doanh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, cho thấy, “2 tháng đầu năm 2018, 11.191 doanh nghiệp ngừng kinh doanh, tăng 29,0% so với cùng kỳ năm 2017, trong khi chỉ có 6.878 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, giảm 13,8% so với cùng kỳ năm trước” [20].

Mức độ thuận lợi về khởi sự kinh doanh có ảnh hưởng lớn đến môi trường đầu tư kinh doanh của một quốc gia. Tiến sĩ Nguyễn Đình Cung, Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý Kinh tế Trung ương (Ciem), trong một hội thảo kinh tế hội tháng Một, đã chỉ rõ khởi sự kinh doanh đang là một trong ba chỉ số “không có cải thiện nào đáng kể” những năm gần đây. Thậm chí, trong 3 năm gần đây, thứ hạng của chỉ số khởi sự kinh doanh của Việt Nam đã liên tục đi xuống, trở thành “một chỉ số xấu hổ”, Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý Kinh tế Trung ương (Ciem) nhận xét. Môi trường kinh doanh của Việt Nam được đánh giá có cải thiện. Việt Nam xếp hạng thứ 68, tăng 14 bậc so với xếp hạng (82/190) tại Báo cáo Môi trường kinh doanh 2017, do Ngân hàng Thế giới (WB) công bố cuối tháng 10.2017. Nếu tính 2 năm liên tiếp, Việt Nam đã tăng 23 bậc với 8 chỉ số tăng điểm và không có chỉ số nào giảm điểm.

Tuy vậy, chỉ số khởi sự kinh doanh của Việt Nam đã bị đánh tụt 10 bậc cũng tại Báo cáo Môi trường kinh doanh năm 2017. Đã không có nhiều ngạc nhiên với công bố của WB về thứ hạng của Việt Nam cho chỉ số này. Những vấn đề liên quan đến khởi sự kinh đã được cảnh báo tại Báo cáo Chỉ số Khởi nghiệp Việt Nam 2015/16 (GEM Việt Nam 2015/16) do Viện Phát triển Doanh nghiệp, thuộc Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) thực hiện. Tỷ lệ hoạt động kinh doanh trong giai đoạn khởi sự kinh doanh (từ 3 đến 5 năm) ở Việt Nam thấp, năm 2015 chỉ đạt 13,7%, xếp thứ 20/60, giảm 15,3% so với năm 2014 và thấp hơn nhiều so với mức bình quân 21,4% của các nước phát triển dựa trên nguồn lực. Tỷ lệ người trưởng thành ở Việt Nam

lo sợ thất bại trong kinh doanh đã giảm nhưng vẫn ở mức cao, từ 56,7% năm 2013, giảm xuống còn 50,1% năm 2014 và 45,6% năm 2015, so với mức 35,1% ở các nước phát triển dựa trên nguồn lực, xếp thứ 53/60. GEM Việt Nam 2015/16 dự báo tỷ lệ người trưởng thành ở Việt Nam có ý định khởi sự kinh doanh trong 3 năm tới kể từ 2016, sẽ tăng so với năm 2014, từ 18,2% lên 22,3%. Tuy nhiên, mức tăng này vẫn thấp hơn mức trung bình 36,5% ở các nước phát triển dựa trên nguồn lực và Việt Nam chỉ xếp thứ 23/60.

Quy trình khởi nghiệp ở Việt Nam theo mô tả của Ngân hàng thế giới bao gồm 9 bước, trong đó có 4 bước thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Kiểm tra tên doanh nghiệp, thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp đồng thời là thủ tục đăng ký thuế tại phòng đăng ký kinh doanh địa phương; làm con dấu doanh nghiệp; đăng ký mẫu dấu với cơ quan đăng ký kinh doanh; công bố thông tin đăng ký doanh nghiệp trên Cổng Thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. 5 bước còn lại thuộc phạm vi của Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam.

Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 đặt ra yêu cầu cải thiện căn bản, tạo chuyển biến mạnh mẽ các chỉ tiêu về môi trường kinh doanh, cắt giảm, đơn giản hóa 50% các điều kiện kinh doanh hiện hành.

Chương 2

THỰC TRẠNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ THANH NIÊN KHỞI NGHIỆP TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

2.1. Khái quát về Thành phố Hồ Chí Minh

Thành phố Hồ Chí Minh là thành phố đông dân nhất, đồng thời cũng là trung tâm kinh tế, văn hóa, giáo dục quan trọng của Việt Nam.

Diện tích: 2.095,239 km²

Dân số: 7.990.100 người (2013)

Đơn vị hành chính: 24 quận, huyện

Thành phố Hồ Chí Minh nằm trong toạ độ địa lý khoảng 10 0 10' – 10 0 38 vĩ độ bắc và 106°22' – 106°54' kinh độ đông. Phía Bắc giáp tỉnh Bình Dương, Tây Bắc giáp tỉnh Tây Ninh, Đông và Đông Bắc giáp tỉnh Đồng Nai, Đông Nam giáp tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu, Tây và Tây Nam giáp tỉnh Long An và Tiền Giang.

Thành phố Hồ Chí Minh cách thủ đô Hà Nội gần 1.730km đường bộ, nằm ở ngã tư quốc tế giữa các con đường hàng hải từ Bắc xuống Nam, từ Đông sang Tây, là tâm điểm của khu vực Đông Nam Á. Trung tâm thành phố cách bờ biển Đông 50 km đường chim bay. Đây là đầu mối giao thông nối liền các tỉnh trong vùng và là cửa ngõ quốc tế. Với hệ thống cảng và sân bay lớn nhất cả nước, cảng Sài Gòn với năng lực hoạt động 10 triệu tấn /năm. Sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất với hàng chục đường bay chỉ cách trung tâm thành phố 7km.

Sài Gòn cổ xưa được thành lập từ năm 1623, nhưng tới năm 1698, Chúa Nguyễn mới cử Thống soái Nguyễn Hữu Cảnh vào kinh lược đất Phương Nam, khai sinh ra thành phố Sài Gòn. Năm 1911, Sài Gòn là nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại ra đi tìm đường cứu nước. Khi đất nước thống nhất,

Quốc Hội khoá VI họp ngày 02/7/1976 đã chính thức đổi tên Sài Gòn thành thành phố Hồ Chí Minh.

Với vị trí địa lý thuận lợi, Sài Gòn – nơi một thời được mệnh danh là "Hòn ngọc Viễn Đông" đã là trung tâm thương mại và là nơi hội tụ của nhiều dân tộc anh em, mỗi dân tộc có tín ngưỡng, sắc thái văn hoá riêng góp phần tạo nên một nền văn hóa đa dạng. Đặc trưng văn hoá của vùng đất này là sự kết hợp hài hòa giữa truyền thống dân tộc với những nét văn hoá phương Bắc, phương Tây, góp phần hình thành lối sống, tính cách con người Sài Gòn. Đó là những con người thẳng thắn, bộc trực, phóng khoáng, có bản lĩnh, năng động, dám nghĩ, dám làm.

Năng động và sáng tạo, Thành phố Hồ Chí Minh luôn đi đầu cả nước trong các phong trào xã hội, nơi đầu tiên trong cả nước được công nhận hoàn thành phổ cập giáo dục trung học.

Với vai trò đầu tàu trong đa giác chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, thành phố Hồ Chí Minh đã trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, du lịch, giáo dục, khoa học kỹ thuật, y tế của cả nước. Trong tương lai, thành phố sẽ phát triển mạnh mẽ về mọi mặt, có cơ cấu công nông nghiệp hiện đại, có văn hoá khoa học tiên tiến, một thành phố văn minh hiện đại có tầm cỡ ở khu vực Đông Nam Á.

Quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thành phố Hồ Chí Minh gắn liền với quá trình xây dựng và phát triển đô thị.

Có thể nói công nghiệp hóa và đô thị hóa là 2 vé của bài toán phát triển Thành phố trong hơn 30 năm qua và có thể được xác định sự khởi đầu từ khi có Nghị quyết 01 của Bộ Chính trị về Thành phố năm 1982: “Thành phố Hồ Chí Minh là một trung tâm kinh tế lớn, một trung tâm giao dịch quốc tế của nước ta. Thành phố Hồ Chí Minh có vị trí chính trị quan trọng sau thủ đô Hà Nội...”

Tuy nhiên, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển đô thị của Thành phố Hồ Chí Minh thực sự khởi đầu từ sau Đại hội Đảng lần thứ VII (1991) và được triển khai cụ thể bằng Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ V, đặc biệt là việc thực hiện mục tiêu quy hoạch phát triển kinh tế-xã hội Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 1996-2010 được Thủ tướng phê duyệt năm 1997.

Do quá trình phát triển của lịch sử và do điều kiện tự nhiên, Sài Gòn-Gia Định và Thành phố Hồ Chí Minh ngày nay đã là một trung tâm kinh tế và giao lưu quốc tế của khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và miền Đông Nam Bộ, sự phát triển của Thành phố đã gắn kết với sự phát triển của cả địa bàn kinh tế phía Nam.

Từ năm 1982 đến nay, Bộ Chính trị đã có 3 lần ban hành nghị quyết về Thành phố Hồ Chí Minh (Nghị quyết 01-NQ/TW ngày 14/9/1982, Nghị quyết 20-NQ/TW ngày 18/11/2002 và Nghị quyết 16-NQ/TW ngày 10/8/2012). Thành phố được xác định là hạt nhân trọng điểm của phía Nam bao gồm 8 địa phương: Thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa-Vũng Tàu, Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh, Long An và Tiền Giang.

Từ lâu sự phát triển của Thành phố Hồ Chí Minh gắn liền với sự phát triển của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam trên cả 4 lĩnh vực phân bố lực lượng sản xuất: Kết cấu hạ tầng giao thông; đào tạo nguồn nhân lực, thị trường lao động và bảo vệ môi trường.

Trên cơ sở đánh giá sự phát triển của Thành phố trong 20 năm từ 1981 đến năm 2000, Nghị quyết 20-NQ/TW của Bộ Chính trị đã đề ra nhiệm vụ và phương hướng cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thành phố. Phát huy tính năng động, sáng tạo để đi đầu cả nước về phát triển kinh tế, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nhất là phát triển các ngành công nghiệp, dịch vụ có hàm lượng khoa học công nghệ cao, hiện đại, phát triển nông nghiệp

công nghệ cao, nông nghiệp sinh thái, bảo vệ tốt môi trường; hình thành đồng bộ cơ chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đi đầu trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả phát triển kinh tế, trong cạnh tranh và hội nhập kinh tế với thế giới; xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh văn minh, hiện đại, đóng góp ngày càng lớn với khu vực phía Nam và cả nước, từng bước trở thành một trung tâm công nghiệp, dịch vụ, khoa học công nghệ của khu vực Đông Nam Á, xứng đáng với thành phố mang tên Bác.

Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 20 của Bộ Chính trị, ngày 10/8/2012 Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết 16-NQ/TW tiếp tục xác định phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 trong đó nhấn mạnh: “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh văn minh, hiện đại, với vai trò đô thị đặc biệt, đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa, đóng góp ngày càng lớn đối với khu vực và cả nước; từng bước trở thành trung tâm kinh tế lớn về kinh tế, tài chính, thương mại, khoa học-công nghệ của đất nước và khu vực Đông Nam Á...”.

Trong 40 năm thực hiện công nghiệp hóa – hiện đại hóa và phát triển đô thị, vị trí vai trò của Thành phố ngày càng được khẳng định và nâng cao. Nếu năm 1991, Thành phố Hồ Chí Minh đóng góp khoảng 15% GDP của cả nước chiếm 6,4% dân số và 5,3% lao động thì đến năm 2013 con số tương ứng là 20,8%, 8,8% và 7,7%. So với năm 1991 quy mô dân số Thành phố đã tăng gần 2 lần nhưng nhờ sự tăng trưởng nhanh về kinh tế nên tổng sản phẩm nội địa tính theo đầu người đã tăng gần 8 lần.

“Nếu diện tích đô thị của Sài Gòn-Gia Định trong 300 năm chỉ đạt hoảng 140 km², thì trong 40 năm qua, quy mô đô thị của Thành phố Hồ Chí Minh đã tăng lên 4 lần. Cho đến nay diện tích đất đã đô thị hóa khoảng 600 km² so với 2.095 km² đất tự nhiên” [9].

“Cho đến nay về cơ bản, cơ cấu kinh tế trên địa bàn có thể được xem là một nền kinh tế phi nông nghiệp, nếu xét về tỷ trọng giá trị của 3 khu vực kinh tế chính yếu” [9]. Năm 2013, khu vực nông lâm thủy sản chiếm 1% GDP; khu vực công nghiệp xây dựng chiếm 40,6% GDP; khu vực dịch vụ chiếm 58,4% GDP. Có thể nói Thành phố Hồ Chí Minh là thành phố công nghiệp và dịch vụ trong gần 25 năm (từ 1991-2014), khu vực công nghiệp và xây dựng có tỷ trọng trong cơ cấu GDP khoảng từ 38-40% và khu vực dịch vụ di chuyển trong khoảng từ 50-58%. Sự thay đổi cơ cấu giữa 2 khu vực này qua từng giai đoạn 5 năm tùy thuộc vào biến động của thị trường trong từng giai đoạn cụ thể. Tuy nhiên, “về xu hướng chung, khu vực dịch vụ vẫn là thế mạnh trong sự phát triển lâu dài của Thành phố và có tỷ trọng ngày càng lớn” [9].

Quá trình công nghiệp hóa của Thành phố được đánh dấu bằng những nỗ lực của Đảng bộ Thành phố qua các kỳ đại hội với chủ trương xây dựng khu chế xuất-khu công nghiệp và chính sách di dời các doanh nghiệp ra khỏi các khu dân cư cũ gắn với việc hỗ trợ đổi mới công nghệ thiết bị khi di dời.

Về cơ bản, cho đến nay công nghiệp của Thành phố Hồ Chí Minh được xây dựng trong các khu công nghiệp và khu chế xuất. “Trước năm 2000, công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh chủ yếu phát triển tự phát theo chiều ngang, vai trò tác động định hướng điều tiết của Nhà nước chưa nhiều. Nhưng từ năm 2001 với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ VII (tháng 12/2000) đã định hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế dựa trên lợi thế cạnh tranh và dựa trên quan hệ phân bố lực lượng sản xuất của cả Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam” [20] và đã định hướng phát triển 4 nhóm ngành công nghiệp và 9 nhóm ngành dịch vụ, cụ thể:

Trong lĩnh vực công nghiệp, tập trung vào 4 nhóm ngành: (1) cơ khí chế tạo; (2) điện tử - viễn thông - tin học; (3) công nghiệp hóa chất và dược

phẩm; (4) chế biến lương thực thực phẩm giá trị tăng cao và 9 nhóm ngành dịch vụ tài chính - tín dụng - ngân hàng - bảo hiểm; thương mại (tập trung các loại dịch vụ phục vụ xuất khẩu); vận tải, kho bãi, dịch vụ cảng (chú ý các dịch vụ hàng hải quốc tế); bưu chính - viễn thông và công nghệ thông tin - truyền thông; kinh doanh tài sản - bất động sản (phát triển đô thị mới; nhà ở; văn phòng cho thuê...); dịch vụ tư vấn, khoa học - công nghệ (thị trường công nghệ); du lịch (tập trung du lịch quốc tế); y tế và giáo dục - đào tạo chất lượng cao.

Định hướng công nghiệp hóa của Thành phố là nâng cao chất lượng tăng trưởng, nâng hàm lượng giá trị gia tăng trong cơ cấu giá trị sản phẩm, năng suất cạnh tranh của nền kinh tế. Từ năm 2001 đến nay, sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế trên địa bàn thành phố tuy còn chậm nhưng phù hợp với định hướng phát triển. Nếu năm 2001 bốn nhóm ngành công nghiệp trọng điểm chiếm 54,6% cơ cấu GDP thì năm 2014 đã nâng lên 58,4% cơ cấu GDP. Trong lĩnh vực dịch vụ một số ngành chủ lực đã có sự tăng trưởng tích cực như lĩnh vực tài chính, ngân hàng, bảo hiểm đã tăng từ 4,4% năm 2001 lên 10,6% năm 2014 trong cơ cấu khu vực dịch vụ, ngành vận tải kho bãi có mức tăng tương ứng là 7,7% và 8,4%, lĩnh vực bất động sản tăng từ 3% lên 3,4%...

Chất lượng tăng trưởng kinh tế cũng được nâng lên, tổng vốn đầu tư xã hội so với GDP đã giảm từ 33,6% năm 2001 xuống còn 29,7% năm 2014. Hệ số ICOR giảm từ 4,31 năm 2001 xuống còn 3,61 năm 2014. Yếu tố TFP trong cơ cấu tăng trưởng đã tăng từ 26,2% năm 2006 lên 30,1% năm 2012. Tuy nhiên, do tính chất gia công của nền công nghiệp chưa được thay đổi nên tỷ trọng giá trị mới (VA) trong cơ cấu giá trị sản phẩm công nghiệp chế biến đã giảm từ 26,07% năm 2000 xuống còn 21,62% năm 2014. Có thể nói đây là điểm yếu trong quá trình phát triển công nghiệp của Thành phố.

Quá trình công nghiệp hóa – hiện đại hóa và phát triển đô thị của Thành phố từ năm 1991 đến nay, thể hiện một số điểm nổi bật sau đây:

Quá trình này không tách rời quá trình đô thị hóa phù hợp với vị trí vai trò của Thành phố và khu vực cả nước. Về cơ bản, định hướng phát triển các ngành kinh tế trên địa bàn theo các nghị quyết của Bộ Chính trị và nghị quyết của Đại hội Đảng bộ Thành phố là phù hợp với lợi thế cạnh tranh và thế mạnh của Thành phố trong phát triển, đặc biệt khai thác thế mạnh của một cửa ngõ giao lưu quốc tế. Tuy nhiên, “giữa định hướng phát triển và các giải pháp thực thi còn bất cập, nên sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế thành phố còn rất chậm và cho đến nay, về cơ bản, cơ cấu kinh tế Thành phố vẫn bất cập so với yêu cầu cạnh tranh và hội nhập” [6].

Thành phố Hồ Chí Minh đã chủ động và sáng tạo, đi đầu trong nhiều mô hình để thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa kinh tế thành phố theo hướng hiện đại như thí điểm xây dựng khu chế xuất, phát triển các khu công nghiệp tập trung, xây dựng khu công nghệ cao, xây dựng khu phần mềm Quang Trung, khu nông nghiệp ứng dụng kỹ thuật cao ... cùng với nhiều biện pháp khác để thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nhưng kết quả đạt được còn xa so với yêu cầu và mục tiêu đề ra.

Từ quá trình thực hiện chương trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong hơn 10 năm qua cho thấy, để có thể chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở địa phương như Thành phố Hồ Chí Minh thì yếu tố quyết định vẫn là các chính sách vĩ mô như chính sách thuế, tín dụng, đất đai và sự đầu tư của nhà nước trong các chương trình hỗ trợ xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ... Sự khiếm khuyết và thiếu đồng bộ của các chính sách vĩ mô đã tác động đáng kể đến quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế không chỉ ở Thành phố và ở nhiều địa phương khác. Trong các chính sách khiếm khuyết thì điểm nổi bật

nhất là thiếu chính sách phát triển công nghiệp hỗ trợ, kéo dài tình trạng của một nền công nghiệp gia công dựa trên lao động rẻ.

Mặc dù nhiều Nghị quyết của Đảng đã đặt vị trí vai trò của khoa học công nghệ và đào tạo như là một quốc sách hàng đầu trong quá trình công nghiệp hóa – hiện đại hóa nền kinh tế đất nước nhưng trên thực tế khoa học công nghệ và đào tạo chưa có tác động tích cực thúc đẩy có hiệu quả quá trình công nghiệp hóa – hiện đại hóa các ngành kinh tế. Thành phố Hồ Chí Minh đi đầu trong việc phát triển công nghệ và có nhiều sáng tạo trong việc hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất kinh doanh, nhưng hàm lượng khoa học công nghệ trong giá trị sản phẩm chưa được nâng lên đáng kể. Thậm chí Thành phố lại thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao so với yêu cầu phát triển. Mặc dù được đánh giá là trung tâm khoa học công nghệ lớn của cả nước, nhưng lại là nơi thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao theo yêu cầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

Tóm lại, với mục tiêu xây dựng đô thị văn minh hiện đại, có vị trí tương xứng với các đô thị lớn trong khu vực Đông Nam Á, từ năm 2011, Thành phố Hồ Chí Minh đã tập trung nguồn lực để thực hiện phương châm nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế và xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng đô thị và hướng tới mục tiêu từng bước trở thành “đô thị sống tốt” theo tiêu chí các đô thị văn minh, hiện đại trên thế giới.

2.2. Chính sách khởi nghiệp của Thành phố Hồ Chí Minh

Thành phố Hồ Chí Minh cùng các cơ quan ban, ngành chức năng và các tổ chức đoàn thể xã hội tập trung triển khai nhiều chương trình, giải pháp nhằm khuyến khích tinh thần khởi nghiệp trong thanh niên nói riêng và người dân thành phố nói chung, nhằm tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển. Những nỗ lực trên được kỳ vọng tạo ra “đòn bẩy” để các doanh nghiệp “cắt cánh” trong thời gian tới. Thành phố được xem là một

trong những đầu tàu quan trọng của cả nước trong chính sách khuyến khích khởi nghiệp hiện nay của Đảng và Nhà nước.

Xây dựng tinh thần khởi nghiệp

Thời gian gần đây, tinh thần khởi nghiệp đang lan tỏa mạnh mẽ và sôi động trong thế hệ thanh niên và lớp doanh nhân trẻ tại Thành phố Hồ Chí Minh. Các mô hình khởi nghiệp, những hoạt động hỗ trợ diễn ra ngày càng phong phú dưới nhiều hình thức, trên các lĩnh vực như bán buôn, bán lẻ, công nghiệp chế biến, chế tạo, xây dựng, bất động sản, khoa học, công nghệ, dịch vụ tư vấn... Đến nay, thông qua chính sách hỗ trợ khởi nghiệp, Thành phố Hồ Chí Minh đã tạo lập được môi trường đầu tư an toàn, thông thoáng, ổn định và hiệu quả.

Theo Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh, trong 6 tháng đầu năm 2018, trên địa bàn thành phố đã có hơn 16.000 doanh nghiệp được cấp phép thành lập mới với tổng vốn đăng ký gần 145.000 tỷ đồng, số lượng doanh nghiệp tăng 18,2%, số vốn đăng ký tăng 54,8% so với cùng kỳ.

Ngoài ra, còn có gần 24.000 lượt doanh nghiệp thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh, trong đó vốn điều chỉnh bổ sung tăng 74.093 tỷ đồng (tăng 31,2%). Tính chung, tổng vốn đăng ký và bổ sung là gần 219.000 tỷ đồng, tăng 45,9% so với cùng kỳ. Hiện tại, Thành phố Hồ Chí Minh có khoảng 278.000 doanh nghiệp đăng ký hoạt động, chiếm 31,7% doanh nghiệp cả nước.

Vừa qua, tại Hội thảo “Khởi nghiệp tại Việt Nam: Cơ hội và thách thức trong thời kỳ hội nhập” được tổ chức tại Thành phố Hồ Chí Minh, đồng chí Nguyễn Thành Phong, Ủy viên Trung ương Đảng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cho biết, thành phố xác định tinh thần khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo là yếu tố cốt lõi tạo ra thành công của các doanh nghiệp ngày nay.

Đồng thời, khởi nghiệp là một trong những đột phá quan trọng nhằm thúc đẩy tiềm năng doanh nhân trẻ đầy sáng tạo lập nghiệp và làm giàu cho chính mình, đóng góp cho sự thịnh vượng của thành phố. Khởi nghiệp là “mồi lửa” để châm ngòi sáng tạo. Việc thổi thúc “mồi lửa” khởi nghiệp bùng cháy đang là quyết tâm chung của toàn xã hội, trong đó có vai trò hết sức quan trọng của lãnh đạo và các cơ quan của thành phố.

Thành phố Hồ Chí Minh vốn là môi trường khởi nghiệp năng động từ hơn 20 năm trước và hiện tại trào lưu khởi nghiệp đang phát triển mạnh mẽ. Trong thời gian tới, lãnh đạo Thành phố Hồ Chí Minh xác định khởi nghiệp là một trong những lĩnh vực đột phá quan trọng. Theo đó, thành phố sẽ bố trí gói tín dụng 1.000 tỷ đồng từ ngân sách thành phố để hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp, ưu tiên các doanh nhân trẻ, khuyến khích hình thành các quỹ hỗ trợ khởi nghiệp.

Ngoài ra, thành phố sẽ triển khai đồng bộ, liên tục nhiều giải pháp, trong đó, chú trọng hỗ trợ mạnh mẽ hoạt động khởi nghiệp thường xuyên, tổ chức tuyên truyền tư vấn, đào tạo, định hướng học sinh, sinh viên, khơi dậy ý định khởi nghiệp và kiến tạo các năng lực khởi nghiệp. Thành phố Hồ Chí Minh cũng sẽ kiến nghị đưa nội dung khởi nghiệp vào chương trình đào tạo của các trường đại học mà trước mắt là các trường đại học do thành phố quản lý.

Cam kết đồng hành cùng doanh nghiệp

Theo dự thảo kế hoạch triển khai Nghị quyết 35/NQ-CP của Chính phủ, Thành phố Hồ Chí Minh đặt mục tiêu đến năm 2020 có ít nhất 500.000 doanh nghiệp hoạt động, chiếm 1/2 doanh nghiệp của cả nước, trong đó có những doanh nghiệp quy mô lớn, nguồn lực mạnh, khẳng định được thương hiệu trên thị trường thế giới và khu vực. Mặc dù số lượng doanh nghiệp gấp đôi so với hiện tại nhưng lãnh đạo thành phố xác định đây không phải là con số viên

vông và sẽ quyết tâm thực hiện. Để đạt được mục tiêu trên, cần có sự hiệp lực và kề vai sát cánh của lãnh đạo thành phố, các sở, ban, ngành và cộng đồng doanh nghiệp nhằm tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, ổn định, an toàn, thông thoáng. Trong những lần làm việc với cộng đồng doanh nghiệp gần đây, lãnh đạo Thành phố Hồ Chí Minh luôn cam kết đồng hành cùng các doanh nghiệp và khẳng định: Sự phát triển của doanh nghiệp cũng chính là sự phát triển của thành phố.

Trên thực tế, hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp còn gặp không ít khó khăn về nguồn vốn, thị trường, mặt bằng sản xuất và đặc biệt là các rào cản liên quan đến thủ tục hành chính, chính sách thuế, hải quan... Với các doanh nghiệp nhỏ, một năm tiếp rất nhiều đoàn kiểm tra về thực phẩm, chấp hành giờ lao động, công tác phòng cháy, chữa cháy..., gây ức chế cho doanh nghiệp.

Thành phố Hồ Chí Minh hiện là địa phương đi đầu trong việc quan tâm, chia sẻ, hỗ trợ doanh nghiệp thông qua chương trình cải thiện môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp. Để tiếp thêm sức mạnh cho các doanh nghiệp, trong thời gian qua, Thành phố Hồ Chí Minh đã triển khai nhiều giải pháp hỗ trợ như: Ban hành nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp; thường xuyên tổ chức các cuộc đối thoại giữa chính quyền và doanh nghiệp nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; giúp đỡ doanh nghiệp tiếp cận các nguồn vốn vay với lãi suất thấp; tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ...

Thành phố Hồ Chí Minh cũng đặt quyết tâm thực hiện chính quyền điện tử để chấm dứt giao dịch qua quá nhiều sở, ban, ngành, tới năm 2020 sẽ có tới 30% tỷ lệ doanh nghiệp đăng ký qua mạng điện tử. Mặt khác, lãnh đạo thành phố cũng mong muốn các doanh nghiệp cần nâng cao tính hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau; tiếp tục tái cơ cấu về năng lực tài chính, quản trị; đổi mới công

nghệ để sản xuất các sản phẩm chất lượng cao, bảo đảm đúng quy chuẩn quốc tế nhằm hội nhập và tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Qua đó Lãnh đạo Thành phố đặt mục tiêu phấn đấu đến năm 2020 có 500.000 doanh nghiệp. Để đạt mục tiêu đến năm 2020 có 500.000 doanh nghiệp, bên cạnh tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đang hoạt động, Thành phố Hồ Chí Minh đang có hàng loạt chương trình hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp hình thành và phát triển.

Nhiều điều kiện thuận lợi

Để tạo lập môi trường thuận lợi, hỗ trợ quá trình hình thành và phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp, Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định 1339/QĐ-UBND năm 2017 về Kế hoạch hoàn thiện hệ sinh thái khởi nghiệp, với nhiều giải pháp như đưa chương trình, giáo trình đào tạo về phát triển ý tưởng khởi nghiệp, kỹ năng định hướng phát triển thị trường sản phẩm, kỹ năng quản trị doanh nghiệp... vào các trường đại học, cao đẳng, các cơ sở giáo dục đào tạo chuyên nghiệp và các trường trung học phổ thông trên địa bàn. Thành phố cũng yêu cầu tổ chức ngày hội khởi nghiệp cấp thành phố hằng năm; cung cấp cơ sở dữ liệu về khởi nghiệp, liên kết các vườn ươm và các nhà cung cấp dịch vụ, các quỹ đầu tư để tìm kiếm nguồn vốn.

Nhờ vậy, hiện Thành phố Hồ Chí Minh có nhiều đơn vị, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, như Trung tâm Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh; Vườn ươm doanh nghiệp phần mềm Quang Trung; Khu công nghệ phần mềm Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh; Trung tâm Ươm tạo doanh nghiệp công nghệ Trường Đại học Bách khoa; Vườn ươm doanh nghiệp khu công nghệ cao... Sở Công Thương thành phố cũng đã xây dựng Trung tâm Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh nhằm cung cấp không gian làm việc; các phần mềm quản lý, các dịch vụ như đăng ký kinh doanh, báo cáo thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội cho doanh nghiệp

khởi nghiệp; mở các lớp tập huấn nâng cao nghiệp vụ... Sở Khoa học và Công nghệ có Không gian khởi nghiệp và sáng tạo Thành phố Hồ Chí Minh (SIHUB) đóng vai trò là cầu nối giữa Nhà nước và cộng đồng khởi nghiệp, thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo...

Với sự hỗ trợ tích cực của các đơn vị trên, có nhiều công ty, dự án đã nhận được những điều kiện thuận lợi, thiết thực để phát triển. Chẳng hạn, Công ty TNHH Sài Gòn TCS được thành phố duyệt tài trợ 700 triệu đồng trong chương trình hỗ trợ khởi nghiệp thực hiện Đề án Phát triển bộ sản phẩm máy hơi ngải cứu và nhang ngải cứu, một dự án sử dụng dược liệu và các sản phẩm cổ truyền để trị bệnh. Hay Công ty Gcall khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghệ thông tin đã nhận được sự hỗ trợ rất tích cực từ Quỹ Khởi nghiệp doanh nghiệp Khoa học công nghệ Việt Nam và Khu công nghệ phần mềm Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh nên hoạt động rất hiệu quả....

Quyết tâm gỡ bỏ vướng mắc

Với sự hỗ trợ kịp thời của các quỹ hỗ trợ khởi nghiệp đã tạo nguồn lực cho những công ty khởi nghiệp có thể bước ra cạnh tranh trên thị trường. Hiện, lợi thế của các công ty khởi nghiệp là có nhiều tổ chức hỗ trợ. Tuy nhiên, đây cũng là khó khăn khi có nhiều tổ chức hỗ trợ nhưng các công ty khởi nghiệp không biết “gỡ cửa” từ đâu vì thiếu thông tin.

Các doanh nghiệp khởi nghiệp cho rằng, vẫn gặp khá nhiều khó khăn trong hoạt động, trong khi công tác hỗ trợ còn hạn chế. Chẳng hạn, hiện Trung tâm Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh có hai quỹ hỗ trợ khởi nghiệp về tài chính là Quỹ Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp và Quỹ Đầu tư khởi nghiệp và sáng tạo. Tuy nhiên, các chính sách này chưa dễ tiếp cận với các doanh nghiệp khởi nghiệp... Ngoài ra, doanh nghiệp khởi nghiệp gặp những vướng mắc khác, như các ngành nghề mới, sáng tạo, chưa có trong

hệ thống ngành nghề được Chính phủ quy định nên việc đáp ứng các điều kiện kinh doanh không phải lúc nào cũng thuận lợi...

Vì vậy để hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp thành công phải xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp của từng ngành, từng lĩnh vực cụ thể và định hướng cho họ theo lĩnh vực đó. Ví dụ, muốn có nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghệ thông tin thì phải tạo dựng hệ sinh thái cho chính ngành này như xây dựng khu công nghệ cao, kết nối giữa các doanh nghiệp với kinh doanh để ứng dụng và đưa sản phẩm ra thị trường hiệu quả...

Theo Sở Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh, trong năm 2018, thành phố sẽ tiếp tục đẩy mạnh triển khai các giải pháp hỗ trợ các đơn vị phát triển sản xuất kinh doanh, đặc biệt là doanh nghiệp khởi nghiệp. Trung tâm Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp ngoài các hoạt động hỗ trợ như năm 2017, sẽ tổ chức các lớp học phổ biến thông tin hội nhập kinh tế quốc tế để trang bị thêm kiến thức cho doanh nghiệp khởi nghiệp. Sở Kế hoạch và Đầu tư cũng cho biết, thành phố sẽ nghiên cứu, đề xuất, ban hành các chính sách mới để thúc đẩy môi trường khởi nghiệp, tạo điều kiện tốt nhất cho doanh nghiệp hình thành và phát triển.

Thành phố tập trung thực hiện chính sách hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp

Ngày 01 tháng 8 năm 2016, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 3907/QĐ-UBND về ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 với mục tiêu cụ thể “*Đến năm 2020, xây dựng doanh nghiệp thành phố có năng lực cạnh tranh, phát triển bền vững, có ít nhất 500.000 doanh nghiệp hoạt động, trong đó có các doanh nghiệp có quy mô lớn, nguồn lực mạnh. Khu vực tư nhân đóng góp khoảng 65% GRDP, khoảng 64% tổng vốn đầu tư toàn xã hội. Năng suất các nhân tố tổng*

hợp (TFP) đóng góp khoảng 36% trở lên. Năng suất lao động xã hội tăng khoảng 6,5%/năm. Hàng năm, có khoảng 30 - 35% doanh nghiệp thành phố có hoạt động đổi mới sáng tạo”. Kế hoạch cũng xác định rõ các giải pháp, phân công nhiệm vụ các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, các đơn vị có liên quan thực hiện nhằm hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, đặt được mục tiêu đề ra với các nhiệm vụ chính như sau:

- Cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.
- Tạo môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo.
- Bảo đảm quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp.
- Giảm chi phí kinh doanh cho doanh nghiệp.
- Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp

Trên cơ sở các nhiệm vụ được phân công, các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, các đơn vị có liên quan phải chủ động nghiên cứu, tham mưu các chính sách, chủ trương có ý nghĩa thiết thực, phù hợp với tình hình thực tế để hoàn thành nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.

Nhiều cơ chế chính sách hỗ trợ khởi nghiệp

Trong thời gian qua, Thành phố đã ban hành nhiều cơ chế chính sách để hỗ trợ tinh thần khởi nghiệp của giới trẻ, đề ra nhiều giải pháp triển khai đồng bộ các sở ngành để hỗ trợ hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp.

Đối với cá nhân, tổ chức có ý tưởng khởi nghiệp thì tham gia gắn kết với vườn ươm, các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, để nắm bắt khai thác có hiệu quả các chính sách cơ chế hỗ trợ của thành phố và chính phủ. Chủ động trình diễn ý tưởng khởi nghiệp tại các cuộc thi, các sàn giao dịch ý tưởng, tiếp cận các nhà đầu tư doanh nghiệp và các định chế tài chính khác có quan tâm đến khởi nghiệp.

Thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ

Mục tiêu Thành phố đặt ra đến năm 2020 sẽ có 500.000 doanh nghiệp, trong đó có 2.000 doanh nghiệp liên quan đến khởi nghiệp, đẩy mạnh phát động tinh thần khởi nghiệp trong cộng đồng doanh nghiệp và thanh niên.

Vì thế, việc ươm mầm và phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp, đặc biệt là thanh niên có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao chất và lượng của bức tranh kinh tế Thành phố. Để thực hiện vấn đề này, thời gian qua thành phố đã thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ nhằm xây dựng nền tảng cho hệ thống đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp. Cùng với đó, với nhiều giải pháp về cơ sở hạ tầng, mạng lưới hỗ trợ, nghiên cứu – phát triển, chuyển giao – đổi mới công nghệ, truyền thông, cơ chế chính sách đối với hoạt động sáng tạo khởi nghiệp, thời gian gần đây, tinh thần khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo đang lan tỏa mạnh mẽ và sôi động trong thế hệ thanh niên và lớp doanh nhân tại thành phố.

Nhưng các Starup vẫn còn nhiều băn khoăn

Hoạt động khởi nghiệp luôn gắn với đổi mới, sáng tạo và vấn đề này trong thời gian qua đã được Sở Khoa học và Công nghệ chú trọng hỗ trợ trong hoạt động khởi nghiệp của doanh nghiệp. Doanh nghiệp khởi nghiệp phát triển từ nền tảng từ kết quả nghiên cứu các mô hình kinh doanh, sản phẩm mới, tạo ra sản phẩm mới mang tính đột phá mang lại giá trị tăng trưởng nhanh. Do đó hoạt động kết nối của thành phố nhằm tạo môi trường tốt nhất cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo để nhân rộng.

Các vấn đề về hỗ trợ vốn, thuế, kiến thức chuyên môn là những vấn đề được doanh nghiệp, thanh niên khởi nghiệp rất quan tâm ngay từ ngày đầu bước chân vào con đường khởi nghiệp.

Bên cạnh ý tưởng khởi nghiệp, thanh niên khởi nghiệp rất cần đội ngũ tư vấn, những chia sẻ kinh nghiệm từ các doanh nhân, phát triển các không gian làm việc, có vườn ươm khởi nghiệp và kết nối hỗ trợ doanh nhân khởi

nghiệp để xây dựng thương hiệu, hình ảnh riêng của doanh nghiệp. Có 3 giai đoạn quan trọng của khởi nghiệp: ý tưởng, đổi mới và thương mại hóa sản phẩm.

Vốn liếng quan trọng nhất đối với thanh niên khởi nghiệp hiện nay đó là đội ngũ nhân sự, đó chính là nội lực của chính bản thân các bạn, thông qua việc bạn phải tự rèn luyện các kỹ năng liên quan đến vận hành, triển khai, và xây dựng mối quan hệ để xây dựng dự án tốt nhất. Chính con người mà cả tập thể sẽ tạo vốn tổng thể cho dự án và đó là nguồn vốn bền vững nhất của dự án khởi nghiệp.

2.3. Thực hiện chính sách hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp tại thành phố Hồ Chí Minh

Kết quả tổng điều tra kinh tế năm 2017 cho thấy, “toàn Thành phố Hồ Chí Minh hiện có 633.637 đơn vị kinh tế, hành chính, sự nghiệp và cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng (chưa bao gồm 13.076 cơ sở, chi nhánh và văn phòng trực thuộc doanh nghiệp), tăng 26,99% so với năm 2011, tương đương tăng 134.421 đơn vị và bình quân hàng năm tăng khoảng 4,90%. Tổng số lao động trong các đơn vị gần 4,1 triệu người, tăng 19,04% so với năm 2011, tốc độ tăng bình quân hàng năm là 3,55%. Tốc độ phát triển các cơ sở kinh tế tăng cao hơn so với các đơn vị hành chính sự nghiệp, với mức tăng là 26,99% về số cơ sở và 10,04% về số lao động so với năm 2011” [6].

Cụ thể, đối với khối doanh nghiệp và hợp tác xã, tính đến ngày 31-12-2016, toàn thành phố có 172.979 doanh nghiệp, hợp tác xã (gọi chung là doanh nghiệp), tăng 61,86%, tương ứng 66.089 doanh nghiệp so với năm 2011. Trong đó, loại hình doanh nghiệp ngoài nhà nước luôn có bước phát triển vượt bậc so với các loại hình còn lại, đạt 65,35%, chiếm 97,36% trong tổng số doanh nghiệp toàn thành phố. Số liệu điều tra cũng chỉ ra, mặc dù số lượng doanh nghiệp phát triển nhanh nhưng quy mô doanh nghiệp thì chủ yếu

là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ. Xét về hiệu quả thông qua chỉ tiêu lợi nhuận còn khá hạn chế. “Trong tổng số 171.655 doanh nghiệp đang hoạt động, chỉ có 64.607 doanh nghiệp hoạt động có lãi, chiếm 37,81%; 96.936 doanh nghiệp bị thua lỗ, chiếm 56,49%; số còn lại kinh doanh hòa vốn. Tỷ lệ các doanh nghiệp thua lỗ sau 5 năm có xu hướng tăng lên, đặc biệt là doanh nghiệp ngoài nhà nước đã tăng 2,87%, số doanh nghiệp có lãi lại giảm từ 43,30% năm 2011 xuống còn 37,41% năm 2016” [6].

Tính đến ngày 15/7/2018, thành phố có hơn 2.000 doanh nghiệp thành lập mới, tăng gần 11% về số lượng. Thành phố luôn chú trọng hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp toàn diện ở nhiều lĩnh vực từ cải cách hành chính, bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ, hỗ trợ vốn. Và có không ít cách để khởi nghiệp thành công.

Theo Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh, trong 6 tháng đầu năm 2018, trên địa bàn thành phố đã có hơn 16.000 doanh nghiệp được cấp phép thành lập mới với tổng vốn đăng ký gần 145.000 tỷ đồng, số lượng doanh nghiệp tăng 18,2%, số vốn đăng ký tăng 54,8% so với cùng kỳ.

Ngoài ra, còn có gần 24.000 lượt doanh nghiệp thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh, trong đó vốn điều chỉnh bổ sung tăng 74.093 tỷ đồng (tăng 31,2%). Tính chung, tổng vốn đăng ký và bổ sung là gần 219.000 tỷ đồng, tăng 45,9% so với cùng kỳ. Hiện tại, Thành phố Hồ Chí Minh có khoảng 278.000 doanh nghiệp đăng ký hoạt động, chiếm 31,7% doanh nghiệp cả nước.

Thời gian gần đây, tinh thần khởi nghiệp đang lan tỏa mạnh mẽ và sôi động trong thế hệ thanh niên và lớp doanh nhân trẻ tại Thành phố Hồ Chí Minh. Các mô hình khởi nghiệp, những hoạt động hỗ trợ diễn ra ngày càng phong phú dưới nhiều hình thức, trên các lĩnh vực như bán buôn, bán lẻ, công

ng nghiệp chế biến, chế tạo, xây dựng, bất động sản, khoa học, công nghệ, dịch vụ tư vấn

Sau 01 năm thực hiện Quyết định 844/QĐ-TTg về startup tại Thành phố Hồ Chí Minh, bức tranh hệ sinh thái khởi nghiệp trên địa bàn đang dần hình thành. Mặc dù vậy, hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo còn sơ khai. Thành phố có khoảng 1.800 startup, trong đó có 834 doanh nghiệp tham gia vào hệ sinh thái khởi nghiệp, chiếm 42%; còn lại đứng ngoài.

Do thiếu định hướng nên các doanh nghiệp startup hoạt động rải rác ở nhiều lĩnh vực, trong đó công nghệ thông tin và nông nghiệp thu hút nhiều doanh nghiệp startup nhất. “Tỉ lệ doanh nghiệp khởi nghiệp thành công cũng rất thấp, chỉ khoảng 5%” [20]. Hầu hết doanh nghiệp startup có tuổi đời khoảng 1 năm, quy mô nhỏ lẻ và khả năng tăng trưởng không cao, vốn đầu tư đa phần dưới 10 triệu USD; hoạt động gọi vốn còn nhỏ lẻ so với startup trong khu vực.

Thực tế cho thấy rằng thành phố có khá nhiều lợi thế phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp nhưng sự chuyển biến còn rất chậm. Suốt 1 năm qua (từ năm 2017 đến 2018), hầu như thành phố không có thêm chính sách gì hỗ trợ khởi nghiệp ngoài chương trình Speed Up hỗ trợ đến 2 tỉ đồng cho các dự án khởi nghiệp được chọn.

Trong chương trình truyền hình thực tế (Shark Tank Việt Nam 2017), kết nối người khởi nghiệp và nhà đầu tư, có 48 dự án khởi nghiệp được chọn để lên sóng truyền hình trình bày về dự án và gọi vốn trực tiếp. Trong đó có 22 startup gọi vốn thành công với tổng số vốn đầu tư từ các shark là 100 tỉ đồng. Trong đó 1 triệu đô la là khoản đầu tư của VinaCapital rót cho Gcalls, nhà cung cấp phần mềm quản lý. Trang điện tử mua sắm Leflair Vietnam (leflair.vn) trong tháng 1/2018 này đã thành công trong vòng gọi vốn thứ 3 có trị giá 3 triệu đô la Mỹ từ Capital Management Group.

Như vậy, phong trào khởi nghiệp đã thu hút nhiều người, nhất là giới trẻ, diễn ra không chỉ trên truyền hình, mà còn qua nhiều kênh khác nhau, từ Internet tới các hiệp hội, đoàn thanh niên, không ít chính quyền địa phương khuyến khích khởi nghiệp bằng tài chính thông qua các quỹ hỗ trợ, có trường đại học nhắm tới mở chuyên ngành đào tạo chuyên về khởi nghiệp...

2.4 Đánh giá:

- Thành công

Trong vòng 2 năm nay (từ năm 2016 đến nay), Thành phố Hồ Chí Minh đã có nhiều chính sách hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp. Tổng cộng, thành phố đã chi khoảng 90 triệu USD ngân sách cho các hoạt động khởi nghiệp sáng tạo. Theo báo cáo của Sở Khoa học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh, trong hơn 2 năm, thành phố đã có hơn 20 đối tác nước ngoài liên kết hỗ trợ, 24 cơ sở ươm tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, 12 không gian khởi nghiệp... và hơn 760 startup hình thành. Các startup vẫn tập trung vào lĩnh vực ICT, nông nghiệp, giáo dục đào tạo... và hầu hết mới thành lập trên dưới 1 năm, đang trong giai đoạn đánh giá thị trường, số mở rộng kinh doanh còn hạn chế. Vốn khởi nghiệp cho startup dưới 1 tỷ đồng chiếm gần 60%, cho thấy vốn khởi nghiệp rất thấp, gần 50% startup chưa được tài trợ, 31% đang tìm nhà đầu tư.

Nhiều mô hình sáng tạo

Thanh niên hiện nay rất quan tâm đến vấn đề khởi nghiệp, nhiều mô hình khởi nghiệp đang được nhân rộng, tạo động lực cho thanh niên khởi nghiệp noi theo và học tập.

Có nhiều xu hướng khởi nghiệp mới, lạ đã được trình bày. Theo các chuyên gia kinh tế, các doanh nghiệp khởi nghiệp Việt Nam năm nay đã bắt đầu bắt kịp guồng của startup trên thế giới.

120 mô hình khởi nghiệp tiêu biểu trên cả nước trưng bày tại Ngày hội Khởi nghiệp - Startup Day 2017 đã giới thiệu một bức tranh mới mẻ về xu hướng khởi nghiệp tại Việt Nam nói chung và Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng. Ngoài những dự án trong lĩnh vực công nghệ quen thuộc như thương mại điện tử, nông nghiệp công nghệ cao, dịch vụ..., các mô hình khởi nghiệp năm nay thể hiện xu hướng mới lạ hơn như AI (công nghệ trí tuệ nhân tạo), FinTech (công nghệ tài chính), Edutech (công nghệ giáo dục), Thực tế ảo, Robot tự động hóa... Đặc biệt, có nhiều dự án khởi nghiệp trong những lĩnh vực có tác động xã hội cao như dự án giao thông thông minh kết nối công nghệ đỗ xe giúp người dùng tìm kiếm bãi đỗ trong điều kiện đô thị chật chội của nhóm PakMe; sàn giao dịch vận tải hành khách của nhóm Gonow; hệ thống camera thông minh của nhóm Ngõng Tráng; ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo giúp doanh nghiệp tư vấn - chăm sóc - bán hàng của nhóm Hana... Chất lượng các dự án năm nay vượt trội hơn năm ngoái, mang đúng ý nghĩa startup hơn, nếu trước đây startup mang tâm lý chiếm lĩnh thị trường nội địa, ít quan tâm đến xu hướng tiêu dùng của sân chơi khu vực và thế giới thì hiện đã có nhiều thay đổi. Các dự án sử dụng đúng xu hướng kinh tế chia sẻ, sử dụng công nghệ để nối những tài nguyên sẵn có lại với nhau, sử dụng ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào sản phẩm dịch vụ.

Chính sách hỗ trợ hiệu quả doanh nghiệp khởi nghiệp

Để cộng đồng khởi nghiệp tiếp tục phát triển vững mạnh, có những dự án “sống” được ở thị trường, ngoài sự nỗ lực của doanh nghiệp rất cần sự hỗ trợ của Nhà nước. Hiện Thành phố Hồ Chí Minh cũng đang có nhiều chương trình hỗ trợ, thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp. Trung tâm Sáng kiến hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp (SIHUB - thuộc Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh) hiện là cầu nối để cộng đồng khởi nghiệp có thể tận dụng được các nguồn lực công, tài chính... nhằm phát triển các dự án khởi

ngiệp. SIHUB sẽ hỗ trợ các dự án đang trong giai đoạn phát triển sản phẩm, những dự án đạt kết quả cao trong các cuộc thi khởi nghiệp hoặc tốt nghiệp từ các vườn ươm khởi nghiệp... Các dự án làm việc tại SIHUB được hưởng các hỗ trợ về hạ tầng, tài chính, đào tạo nâng cao năng lực, được kết nối với các cố vấn, nhà đầu tư...

Ra mắt Ban Điều hành Hệ sinh thái khởi nghiệp

Đã tròn 1 năm triển khai Chương trình Hỗ trợ cộng đồng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (Saigon Innovation Hub – Sihub, trực thuộc sở) tại Thành phố Hồ Chí Minh. Các doanh nghiệp khởi nghiệp, cơ quan quản lý đã ký kết hợp tác và công bố các dự án khởi nghiệp đã được chọn từ chương trình hỗ trợ khởi nghiệp Speed Up. Đồng thời, Thành phố Hồ Chí Minh cũng đã chính thức ra mắt Ban Điều hành Hệ sinh thái khởi nghiệp nhằm hỗ trợ điều hành chung các hoạt động khởi nghiệp trên địa bàn. Mục tiêu đến năm 2020 hỗ trợ 2.000 dự án hình thành doanh nghiệp startup.

Ngoài ra, thành phố còn có Quỹ đầu tư khởi nghiệp và sáng tạo (HSIF) do Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh và Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (HFIC) cùng sáng lập. Đây là quỹ dành cho cộng đồng khởi nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh với số vốn dự kiến là 100 tỷ đồng vào năm 2020... Thành phố cũng vừa xây dựng Trung tâm hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh (CSED). Trung tâm này sẽ hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi, cung cấp các phần mềm quản lý; cung cấp các dịch vụ phục vụ khởi nghiệp như không gian làm việc, dịch vụ báo cáo thuế, hải quan... Những hỗ trợ trên là “lực đẩy” cho doanh nghiệp khởi nghiệp.

- Hạn chế và nguyên nhân của các hạn chế

Doanh nghiệp khởi nghiệp được nhìn nhận như một yếu tố tích cực tác động đến sự phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, với đa số những bạn trẻ

khởi nghiệp lần đầu, thành công dường như là một từ "xa xỉ". Nhìn vào thực trạng hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của các doanh nghiệp khởi nghiệp hiện nay tại Việt Nam và tại Thành phố Hồ Chí Minh, có thể thấy hoạt động của doanh nghiệp khởi nghiệp đang gặp rất nhiều khó khăn.

Khi bắt đầu, hẳn "doanh nhân" nào cũng sở hữu một bầu nhiệt huyết trào dâng, sẵn sàng vượt qua mọi khó khăn, thử thách để vươn tới thành công. Tuy nhiên, theo như một thống kê không chính thức, tỷ lệ thất bại của các startup lên tới hơn 80%. Vậy những khó khăn cản lối startup đến với thành công là gì?

Thủ tục hành chính rườm rà

Trong một tọa đàm vào tháng 9 năm 2017 có tên “Toàn cảnh gọi vốn Đông Nam Á và câu chuyện Việt Nam”, đại diện một quỹ đầu tư mạo hiểm cho biết có tới 1,5 tỉ đô la đổ vào các công ty khởi nghiệp tại Đông Nam Á trong năm 2016 nhưng 80% số tiền đó đổ vào Indonesia và Singapore và chưa đầy 100 triệu đô la chảy vào Việt Nam. Một trong những lý do chính là thủ tục hành chính rườm rà. Luật pháp Việt Nam quy định việc giải quyết thủ tục đầu tư khá nhanh, nhưng để hoàn thiện được bộ hồ sơ đầu tư thì lại mất nhiều thời gian. Nhà đầu tư phải cung cấp thông tin hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật, giấy đăng ký kinh doanh..., sau đó dịch từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt và công chứng. Nhưng theo quy định, tất cả các nhà đầu tư phải ký vào hồ sơ, trong khi các nhà đầu tư ở các nước khác nhau và Việt Nam không chấp nhận chữ ký điện tử, nên có thể phải chờ vài tháng mới thu thập đủ chữ ký các bên liên quan. Gần đây nhất là Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa được Quốc hội thông qua tháng 6-2017 có hiệu lực ngày 1-1-2018 như tiếp thêm cho tinh thần khởi nghiệp của cộng đồng, tháo gỡ những rào cản cho các dự án khởi nghiệp nói chung và thanh niên khởi nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng.

Theo các nhà kinh tế, ngoài vốn, thị trường... các doanh nghiệp khởi nghiệp còn gặp những vướng mắc khác như các ngành nghề mới, sáng tạo, chưa có trong hệ thống ngành nghề được Chính phủ quy định nên việc đáp ứng các điều kiện kinh doanh không phải lúc nào cũng thuận lợi. Những vướng mắc này nếu không tháo gỡ kịp thời có thể khiến startup non trẻ vượt mất cơ hội. Hiện các ý tưởng sáng tạo rất nhiều, tuy nhiên để hiện thực hóa các ý tưởng này, đặc biệt là để “sống” được trên thị trường, cộng đồng khởi nghiệp rất cần Nhà nước ngoài hỗ trợ tài chính, công cụ... còn nhanh chóng hoàn thiện hệ thống pháp lý, đáp ứng đủ và kịp thời cho các ngành nghề mới, sáng tạo của các startup.

Cạnh tranh gay gắt nguồn vốn tài trợ

Một điều dễ hiểu là khi tài trợ khởi nghiệp cho một doanh nghiệp startup, nhà đầu tư trước hết sẽ cân nhắc cơ hội thành công của những doanh nghiệp này. Vì thế nguồn vốn đầu tư có thể rất dồi dào, nhưng lại không dành cho tất cả các startup.

Điều này tạo ra một bức tranh hợp lý cho nhà đầu tư, họ cần đảm bảo đồng tiền của mình luôn sinh lời từ phía các startup, điều này cũng đồng nghĩa sẽ ít cơ hội hơn cho các doanh nghiệp khi họ không thể thu hút được lượng khách hàng ban đầu sau một thời gian đầu tư. Khác với thung lũng Silicon, các nhà đầu tư ở Việt Nam cũng thích đầu tư vào các startup đã "hòm hòm".

Tại Việt Nam, số lượng quỹ đầu tư không nhiều, và họ cũng thường kỳ vọng startup phát triển đến một mức nhất định rồi mới đổ tiền vào. Nếu ở Mỹ, startup chứng minh bằng ý tưởng thì ở Việt Nam, startup phải chứng minh bằng con số, theo nhà sáng lập Tech Elite chia sẻ.

Startup không biết "nói" và kiểm toán yếu

Nhiều startup tại Việt Nam hiện nay “chỉ biết làm, không biết nói”. Tức là họ chỉ biết cắm cúi làm để cho ra sản phẩm mà không biết cách giới thiệu sản phẩm ra thị trường như thế nào, thiếu kế hoạch do đó khả năng thành công không cao.

Bên cạnh đó, nhiều công ty đã có sản phẩm tốt nhưng khi tiếp cận các quỹ đầu tư thì gặp khó khăn trong việc định giá, sổ sách kế toán, tài chính... Nếu báo cáo kiểm toán được thực hiện bởi một công ty nước ngoài thì yên tâm, nhưng nếu đó là báo cáo thực hiện trong nước thì sẽ phải xem xét kỹ hơn. Các startup sẽ cạnh tranh hơn nếu có số liệu báo cáo được thực hiện bởi các đơn vị kiểm toán uy tín.

Startup còn non trẻ trong kiến thức và kinh nghiệm

Ngay cả đối với những chuyên gia dày dặn kinh nghiệm, kiến thức cũng chưa bao giờ là đủ. Những tri thức mới luôn được khám phá mỗi ngày, đặc biệt là trong lĩnh vực công nghệ.

Đó cũng là lý do khiến những thành tố hỗ trợ trong hệ sinh thái khởi nghiệp như vườn ươm, quỹ hỗ trợ... dù đang mọc lên như nấm tại Việt Nam cũng không phát huy nhiều hiệu quả.

Không chỉ học trên ghế nhà trường, giới khởi nghiệp còn được khuyến khích tìm kiếm sự giúp đỡ ở những phần việc mình không giỏi và học hỏi từ đồng nghiệp, từ mentor (người hướng dẫn) và sách vở.

Ngoài việc học, các bạn trẻ hãy dành từ 3 đến 5 năm đi làm trong các công ty, tập đoàn để học hỏi chuyên môn, kỹ năng mềm và nắm bắt thị trường trước khi tính đến khởi nghiệp.

Ngoài nền tảng kiến thức cần liên tục được cập nhật và bồi đắp, kinh nghiệm từ những người đi trước là vô cùng quý báu, giúp doanh nghiệp non trẻ tránh khỏi những "vết xe đổ", những thất bại không đáng có.

Thiếu nhân sự có năng lực

Cũng xuất phát một phần về vấn đề tài chính đóng góp thêm cho sự khó khăn cho doanh nghiệp startup trong việc thu hút nhân tài. Kỹ năng tuyển dụng, đãi ngộ và giữ chân người tài của các chủ doanh nghiệp cũng rất yếu. Đa số tâm lý của những nhân sự có năng lực làm việc tốt lại muốn phát triển tại những doanh nghiệp lớn chứ ít khi muốn chịu rủi ro cùng startup. Một người có năng lực tốt bao giờ cũng yêu cầu mức thu nhập tương xứng, họ chỉ chấp nhận mức lương bình thường khi có một số điều kiện khác thúc đẩy họ như người lãnh đạo giỏi, sản phẩm thực sự có tiềm năng lớn hoặc họ có khả năng sở hữu một phần doanh nghiệp.

Chương 3

GIẢI PHÁP VỀ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ THANH NIÊN KHỞI NGHIỆP TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY

3.1. Giải pháp hoàn thiện chính sách hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp

Thành phố cần xây dựng bộ quy chuẩn tiêu chuẩn, theo đó 6 tháng hay một năm mới tổ chức kiểm tra một lần. Các doanh nghiệp khác cũng đề nghị nhiều giải pháp đột phá về phát triển kinh tế, trong đó, có việc xóa bỏ toàn bộ giấy phép con, thủ tục rườm rà trong đăng ký kinh doanh, nộp thuế; cải cách hành chính một cách triệt để, bảo đảm chính sách thông thoáng ổn định, có tính lâu dài.

3.2.1. Nhóm giải pháp về chính sách

Xây dựng chính sách sách thúc đẩy hình thành doanh nghiệp khởi nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

- Chính sách về thúc đẩy hình thành doanh nghiệp khởi nghiệp qua các cuộc thi, cuộc tư vấn

Trước khi bước vào giảng đường Đại học, có rất nhiều chương trình tư vấn giúp cho thí sinh lựa chọn ngành nghề, ngôi trường thích hợp. Tuy nhiên, bước qua cổng trường đại học mới chỉ là bước bắt đầu. Trong quá trình học, đó mới chính là thời gian quan trọng để sinh viên lựa chọn hướng phát triển sự nghiệp sau này. Việc tư vấn khởi nghiệp tuy không phải vấn đề quá mới mẻ, nhưng hiện nay vẫn chưa được triển khai rộng rãi. Một số ít công ty thực hiện hình thức kinh doanh về tư vấn lập nghiệp, tư vấn khởi nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình hoạt động. Trong môi trường giáo dục thì các bạn trẻ có khuynh hướng tìm đến các tổ chức tư vấn phi lợi nhuận để thực hiện ước mơ, hoài bão về sự nghiệp của mình. Việc tổ chức các cuộc tư vấn có quy mô, có tầm vóc lớn sẽ là cơ hội để các bạn trẻ giải bày những vướng mắc trong quá trình lên kế hoạch, tìm kiếm hoặc theo đuổi sự nghiệp của

mình. Hiện nay cũng đã có một số tổ chức, câu lạc bộ hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp. Tuy nhiên, việc hoạt động các câu lạc bộ hoặc tổ chức còn riêng lẻ, rời rạc, chưa thu hút được sự quan tâm của nhiều đối tượng tiềm năng.

Hiện nay, các cuộc thi về khởi nghiệp sáng tạo cũng nở rộ theo phong trào khởi nghiệp, thậm chí các cuộc thi mang tầm vóc quốc tế cũng được các nhà doanh nghiệp trẻ tương lai đón nhận. Tuy nhiên, vẫn cần sự quan tâm nhiều hơn của các cấp chính quyền, có như vậy thì sự lan toả và sức thuyết phục của cuộc thi sẽ đạt được hiệu quả cao hơn. Trong các trường đại học, có nhiều câu lạc bộ, nhiều hoạt động như tư vấn, các cuộc thi, nhưng chỉ mới có một số rất ít trường tổ chức các cuộc tư vấn, thi về khởi nghiệp. Do đó, sức ảnh hưởng các cuộc thi hầu như chưa cao. Trong nhà trường nên đề xuất thành lập câu lạc bộ khởi nghiệp sáng tạo để sinh viên có cơ hội tiếp cận từ lúc còn ngồi trên ghế nhà trường. Thêm vào đó, việc giao lưu cùng các câu lạc bộ khởi nghiệp bên ngoài sẽ giúp các doanh nghiệp chia sẻ kinh nghiệm cùng nhau, tìm được người chung chí hướng, chung ý tưởng để thực hiện dự án của nhóm. Việc tham gia vào các câu lạc bộ như câu lạc bộ khởi nghiệp, câu lạc bộ kinh doanh... sẽ tạo cơ hội các sinh viên gặp gỡ, mở rộng mối quan hệ, trau dồi kỹ năng và kinh nghiệm thực tế - những vốn kiến thức không có trong giáo trình và giảng đường.

Một số trường đại học hiện nay đã tổ chức câu lạc bộ khởi nghiệp, câu lạc bộ kinh doanh, câu lạc bộ nghiên cứu khoa học nhằm thỏa sức sáng tạo và đam mê của sinh viên, đồng thời tổ chức các cuộc tọa đàm, tư vấn tới sinh viên như trường Đại học Ngoại thương, Đại học FPT, Đại học Kinh tế... Tuy nhiên, hoạt động giữa các trường còn riêng lẻ, cục bộ, chưa có tầm vóc ảnh hưởng lớn. Số lượng sinh viên tham gia có giới hạn, hoạt động một số tổ chức cũng gặp khó khăn về mặt tài chính là những rào cản sự phát triển lớn mạnh các câu lạc bộ này đến các bạn trẻ đang ấp ủ giấc mơ khởi nghiệp.

Do đó, nhà trường nên có các chính sách hỗ trợ về mặt chủ trương và tài chính nhằm kích lệ sự ra đời và phát triển của các câu lạc bộ này. Sự đóng góp của nhà trường lúc thành lập và trong quá trình hoạt động của câu lạc bộ là rất quan trọng. Trong quá trình hoạt động, để các câu lạc bộ được duy trì và phát triển, cũng cần sự kết nối của nhà trường với các tổ chức bên ngoài để câu lạc bộ hoạt động có uy tín và hiệu quả. Chẳng hạn, nhà trường đề xuất sẽ kết nối với các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo khác, hoặc tổ chức chương trình bàn tròn chia sẻ cùng các doanh nhân khởi nghiệp thành công, trong đó có thể là các cựu sinh viên của nhà trường về chia sẻ để việc tư vấn được thiết thực và có tầm ảnh hưởng hơn.

Việc tổ chức các buổi hội thảo, hội nghị, các cuộc tư vấn hoặc các cuộc thi về ý tưởng khởi nghiệp sẽ thu hút được sự chú ý và quan tâm của nhiều sinh viên, đặc biệt là các sinh viên đã nung nấu khát vọng khởi nghiệp nhưng chưa có cơ hội tìm hiểu sâu. Các buổi tọa đàm, hội thảo, tư vấn... chính là dịp để các doanh nghiệp trẻ tiếp xúc, gặp gỡ với các bậc đi trước, những người có kiến thức và kinh nghiệm để truyền đạt, giải đáp thắc mắc và hiểu biết thực tế khi tiến hành khởi nghiệp. Các cuộc thi là sân chơi, là dịp để các nhà doanh nghiệp trẻ cọ xát với thực tế, thử sức mình và giao lưu học hỏi cùng các bạn trẻ khởi nghiệp khác. Tham gia vào các hoạt động này cũng là cơ hội để những người cùng chung chí hướng gặp gỡ nhau, chia sẻ hoặc hợp tác cùng nhau, cùng phát triển. Trong khởi nghiệp cũng như trong quá trình phát triển doanh nghiệp, càng biết nắm bắt cơ hội và tìm kiếm thử thách để đổi mới, sáng tạo thì càng tích lũy được nhiều vốn kiến thức thực tế quý báu và dễ thành công trong sự nghiệp kinh doanh.

- Chính sách về thúc đẩy hình thành doanh nghiệp khởi nghiệp qua các khóa đào tạo.

Ngoài các chương trình học trên lớp, nhà trường nên tổ chức nhiều khoá đào tạo về khởi nghiệp cho các sinh viên có định hình chính xác về khởi nghiệp. Hiện nay, hầu hết các khoá đào tạo được tổ chức tại các đơn vị ngoài trường học. Sinh viên muốn tìm hiểu hay có thắc mắc đều tự liên hệ với tổ chức bên ngoài để biết thêm thông tin. Đây là một thiếu sót lớn trong hệ thống giáo dục trong nhà trường. Ngoài các chương trình chuyên môn, sinh viên không có các khoá đào tạo nhiều về thực tế, về kỹ năng cần thiết khác. Thậm chí từ các kỹ năng mềm như: giao tiếp, đàm phán, thuyết trình, làm việc nhóm... cũng chưa được các trường đại học truyền đạt hiệu quả. Một doanh nhân khi khởi nghiệp thì ngoài niềm đam mê và sức sáng tạo sẵn có, những nền tảng kiến thức kỹ năng sống cũng là điều kiện quan trọng, thúc đẩy cá nhân, tổ chức đó khởi nghiệp thật sự và khởi nghiệp thành công.

Về các chương trình đào tạo, hiện nay, một số trường đã cố gắng cập nhật, thay đổi khung chương trình đào tạo cho sát với thực tế hơn. Ngoài các buổi học lý thuyết, nhà trường cũng tạo điều kiện để sinh viên tiếp xúc với các khách mời là những người có kinh nghiệm về một lĩnh vực chuyên môn nhất định và có các buổi thực hành mà trong đó sinh viên được tự do làm chủ và ứng dụng linh hoạt những điều đã học vào thực tế. Tuy vậy, những cải tiến và thay đổi trong chương trình học còn chưa bắt kịp với sự phát triển của hệ sinh thái khởi nghiệp bên ngoài. Với tốc độ phát triển nhanh chóng của nền kinh tế và sự cứng nhắc trong chương trình học đại học thì những kiến thức trong giảng đường sẽ nhanh chóng có những điểm không phù hợp với thực tế. Hiện nay, nhận thức được tầm quan trọng của việc khởi nghiệp, các trường đại học đã và đang cập nhật thêm bộ môn có liên quan này vào giáo trình. Ngay từ tên gọi, đây đã là một môn học mới mẻ. Ở Việt Nam, các kiến thức, kỹ năng và những yếu tố tác động khác có sức ảnh hưởng lớn đến sự thành công khởi nghiệp của một doanh nghiệp. Do đó, việc sớm đưa môn học khởi

nghiệp vào chương trình học của trường đại học là một phương pháp kích thích tư duy và khởi dậy tiềm năng phát triển của các nhà lãnh đạo doanh nghiệp trẻ trong tương lai. Sinh viên sẽ tiếp thu và được trải nghiệm ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Với những cá nhân có tố chất và mong muốn khởi nghiệp trong quá trình học tập cũng sẽ có lợi thế vì được sự giúp đỡ của nhà trường, thầy cô và các tổ chức hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp. Một số trường chưa có chuyên khoa riêng dành cho bộ môn này nhưng cũng dần dần tổ chức các khóa đào tạo về khởi nghiệp. Có thể kể đến như: tổ chức khóa đào tạo “Khởi sự doanh nghiệp” của trường Đại học Lâm nghiệp; dự tính đưa môn học Khởi nghiệp vào trường Đại học Bách khoa Thành phố Hồ Chí Minh... Các trường đại học khởi xướng và khuyến khích phát triển phong trào khởi nghiệp trong môi trường giáo dục tuy chưa nhiều nhưng phần đông đều nhận được sự ủng hộ của đa số sinh viên và là những bước đi đầu tiên để các trường đại học, cao đẳng trong cả nước noi theo.

Bên cạnh các khóa đào tạo thì việc tổ chức những chương trình, ngày hội như: Ngày hội khởi nghiệp; Festival Khởi nghiệp - Ngày hội đầu tư; Ngày hội khởi nghiệp và công nghệ... cũng là các chương trình đang phát triển rầm rộ trong năm 2017. Đây là năm đầu tiên của giai đoạn ngân sách mới 2017-2021, theo đó, các hoạt động này cũng được tổ chức quy mô hơn, cùng với sự tham gia hỗ trợ của các tổ chức, có sự phối hợp chặt chẽ của một số trường đại học. Xu hướng tổ chức các chương trình ngày hội về những lĩnh vực khác hiện nay vô cùng đa dạng và phong phú. Sự nổi lên của một số ít chương trình khởi nghiệp như hiện nay tuy là một nỗ lực của các trường đại học nhưng vẫn cần sự phát triển đa dạng hơn về hình thức và cách truyền tải thông tin đến đối tượng tiếp nhận. Giới trẻ năng động, đối với những điều mới khơi dậy niềm đam mê và sáng tạo thì cách thức truyền đạt - những ấn tượng đầu tiên

sẽ rất quan trọng, là một trong những điều ảnh hưởng đến quyết định khởi nghiệp và lựa chọn hướng đi khởi nghiệp tại các trường đại học.

- Chính sách về thúc đẩy hình thành doanh nghiệp khởi nghiệp thông qua các gói hỗ trợ vay vốn

Một vấn đề không chỉ riêng sinh viên mà ngay cả các doanh nghiệp khác khi mới bắt đầu khởi sự đều gặp phải đó là vấn đề liên quan đến tài chính. Khi một cá nhân muốn khởi nghiệp ngay khi còn đang đi học, điều này còn khó khăn hơn. Cá nhân, tổ chức khởi nghiệp có thể huy động vốn từ 3 nguồn chính sau: vốn tự có, vốn huy động tài trợ từ người quen và vốn đi vay. Trong đó, vốn tự có và vốn huy động từ người thân không đáng kể, không đủ để khởi nghiệp, đặc biệt là các dự án kinh doanh sáng tạo lớn. Vốn đi vay là một phần quan trọng trong nguồn tài chính của doanh nghiệp khởi nghiệp, hơn nữa, việc sử dụng vốn đi vay như một bản cam kết để cá nhân, tổ chức khởi nghiệp cố gắng đầu tư chất xám và tâm huyết cho sự nghiệp của mình hơn. Do đó, việc xây dựng và phát triển các gói hỗ trợ vay vốn cho doanh nghiệp khởi nghiệp trong các trường đại học là một vấn đề đang được Nhà nước và xã hội quan tâm. Hiện nay, tại các ngân hàng thương mại đều có gói vay vốn kinh doanh, tuy nhiên thủ tục vay vốn còn gặp nhiều khó khăn. Đối tượng là sinh viên trong nhà trường khi bắt đầu khởi nghiệp những mô hình công nghệ cao, đổi mới sáng tạo thường kèm với rủi ro cao, lại không có tài sản thế chấp nên tỷ lệ được vay thành công không cao.

Một số Quỹ hình thành như Quỹ hỗ trợ thanh niên BSSC đi vào hoạt động, cho vay tín chấp để doanh nghiệp thực hiện sự nghiệp của mình. Tuy vậy, với tốc độ ra đời nhanh chóng của các doanh nghiệp khởi nghiệp trong tương lai thì cần có nhiều tổ chức, các Quỹ sẵn sàng hỗ trợ quá trình khởi sự của doanh nghiệp hơn trong tương lai. Có thể thấy, trong hệ thống giáo dục, khi đã có các chương trình về khởi nghiệp thì việc nhà trường đề xuất, liên kết

hoặc tổ chức thực hiện các gói hỗ trợ về vay vốn cho sinh viên khởi nghiệp sẽ là một động lực để ươm mầm tài năng các doanh nghiệp trẻ khởi nghiệp ngay khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Hiện nay, một số ít trường đại học đã thực hiện chương trình hỗ trợ vay vốn này, như trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh đã lập Quỹ khởi nghiệp của trường, nhằm hỗ trợ sinh viên vay vốn thực hiện ước mơ của mình với gói vay từ 50-200 triệu đồng. Tuy nhiên, việc vay vốn khởi nghiệp trong các trường đại học tại Việt Nam hiện nay nói chung đều gặp phải một số ràng buộc như xếp loại học lực, kết quả rèn luyện, giới hạn về năm học được vay vốn... Điều này nhằm đảm bảo sinh viên phấn đấu, muốn khởi nghiệp, trước hết vẫn phải đảm bảo việc học hành và các yêu cầu khác mà trường đặt ra. Tuy nhiên, số tiền mà cá nhân vay được từ các gói vay, các quỹ hỗ trợ sinh viên thường không nhiều, so với mức độ trượt giá và lạm phát hiện tại thì giá trị được vay để thực hiện dự án là chỉ đạt được một phần. Đây cũng là khó khăn đối với các dự án sáng tạo lớn, có tính đột phá, mới lạ nhưng lại khó khăn trong công tác đầu tiên là tìm hỗ trợ về tài chính thực hiện.

- Chính sách về thúc đẩy hình thành doanh nghiệp khởi nghiệp thông qua các vườn ươm doanh nghiệp.

Tính đến thời điểm hiện nay, việc phát triển các vườn ươm doanh nghiệp đang được phát huy tính hiệu quả và thiết thực. Hiện nay đã có nhiều vườn ươm tạo tại các trường đại học như Trung tâm Ươm tạo Doanh nghiệp Công nghệ của trường Đại học Bách khoa Thành phố Hồ Chí Minh, ...

Theo số liệu thống kê năm 2017 của Cục Phát triển Thị trường và Doanh nghiệp khoa học và công nghệ (NATEC), thì riêng ở Thành phố Hồ Chí Minh, với 21 vườn ươm bao gồm có 3 vườn ươm thuộc các trường đại học trên cả nước, cùng với 7 vườn ươm thuộc các cơ quan nhà nước, và 11 vườn ươm do các tổ chức tư nhân hoặc tổ chức nước ngoài thành lập. Hiện

nay, thành phố đang hỗ trợ 7 trong số 20 vườn ươm thực hiện ươm tạo 86 dự án. Vườn ươm doanh nghiệp Công nghệ phần mềm Quang Trung là một trong những vườn ươm hoạt động hiệu quả nhất của thành phố với tỷ lệ các doanh nghiệp thành công sau khi được ươm tạo đạt 80 đến 90%. Các vườn ươm truyền thống đều hỗ trợ doanh nghiệp dưới các hình thức dịch vụ công, tuy nhiên vì thời gian hoạt động ngắn, số lượng ít, nên hiệu quả ảnh hưởng đến nền kinh tế- xã hội chưa cao. Các hoạt động hỗ trợ ươm tạo công nghệ và doanh nghiệp khoa học công nghệ chỉ mới cung cấp điều kiện cơ sở vật chất, không gian làm việc hoặc phòng thí nghiệm để thử nghiệm sản phẩm. Xét về mặt tài chính, các vườn ươm chưa nhận được nhiều hỗ trợ; xét về mặt kết nối đầu tư cho các doanh nghiệp khởi nghiệp thì các vườn ươm chưa đạt được hiệu quả mà chỉ chú trọng công tác ươm tạo.

Để hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp trong các trường đại học từ lúc hình thành ý tưởng đến khi thành lập và phát triển doanh nghiệp, nhà trường cần có những chính sách hỗ trợ về tài chính ban đầu và cơ sở hạ tầng. Trong đó, cần chú ý bố trí kinh phí hoạt động thường xuyên và một số kinh phí đặc thù cho các vườn ươm; quy định cụ thể về mức độ được hỗ trợ kinh phí dựa vào mô hình hoạt động; xác định hỗ trợ có cạnh tranh theo cơ chế thị trường để thúc đẩy tăng trưởng đột phá, thậm chí phát triển vươn lên tầm quốc tế. Đây không phải là sự hỗ trợ một chiều, mà là sự tác động qua lại, nghĩa là nhà trường hỗ trợ xây dựng mô hình vườn ươm toàn diện về mọi mặt, các vườn ươm sẽ phát triển bền vững, các doanh nghiệp khởi nghiệp sẽ có được nền tảng vững chắc để phát huy được lợi thế của mình, cùng liên kết với các doanh nghiệp khác trong vườn ươm để phát triển, tạo uy tín và động lực thu hút nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp hơn nữa trong các trường đại học. Thực hiện tốt quy trình sẽ tạo điều kiện để doanh nghiệp khởi nghiệp thực hiện tốt vai trò liên kết giữa việc nghiên cứu khoa học với sản xuất, kinh doanh, nhằm

tạo ra các sản phẩm chất lượng cao, phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống, chất lượng cuộc sống trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

3.2.2. Nhóm giải pháp truyền thông, nâng cao nhận thức về thanh niên và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

Đẩy mạnh truyền thông về doanh nghiệp khoa học và công nghệ

Doanh nghiệp công nghệ và khoa học hiện nay đang được chú trọng và đầu tư ngày càng nhiều, với nhiều lĩnh vực khác nhau trong lĩnh vực công nghệ hiện đại, trí thông minh nhân tạo. Đây là lĩnh vực nhận được nhiều mô hình sáng kiến mới tại các doanh nghiệp khởi nghiệp. Nhằm khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp đầu tư phát triển toàn lĩnh vực công nghệ và khoa học, chính quyền cần có chính sách tuyên truyền nêu gương các doanh nghiệp đã khởi nghiệp thành công trong lĩnh vực này.

Ngoài ra, giới thiệu trong cộng đồng doanh nghiệp khởi nghiệp các mô hình mới, phát minh mới từ các nước trên thế giới về lĩnh vực khoa học công nghệ. Giới thiệu thông qua các kênh đoàn thể xã hội tại địa phương, các chương trình giới thiệu sản phẩm mô hình trong các buổi triển lãm tại địa phương và các kênh báo đài, mạng xã hội ...

Muốn đẩy mạnh tuyên truyền doanh nghiệp công nghệ và khoa học vào cộng đồng, cần xây dựng có chế chính sách hỗ trợ Sở khoa học và công nghệ bố trí cán bộ chuyên trách về hoạt động phát triển doanh nghiệp Sở khoa học và công nghệ. Bộ phận này có trách nhiệm tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về doanh nghiệp Sở khoa học và công nghệ.

Cần bổ sung kinh riêng dành cho truyền thông về doanh nghiệp Sở khoa học và công nghệ: lên dự toán thông qua việc tổ chức các hội nghị, tập

huấn về phát triển doanh nghiệp Sở khoa học và công nghệ tại 24 quận huyện trong kinh phí dành cho truyền thông Sở khoa học và công nghệ hàng năm.

Tăng cường hiệu quả và đa dạng hóa các hình thức truyền thông

Ngoài việc tăng cường chỉ đạo, đầu tư kinh phí và những điều kiện khác thì việc đa dạng hóa các hình thức truyền thông như tổ chức hội nghị phổ biến chính sách, triển lãm các sản phẩm của doanh nghiệp, tuyên truyền trên các loại báo hình, báo giấy, báo nói... là hết sức cần thiết.

Càng tăng cường tuyên truyền bằng nhiều cách nhiều hình thức khác nhau, càng thu hút nhiều người dân biết đến chương trình hỗ trợ khởi nghiệp, hiểu rõ chính sách hỗ trợ và hình thức tham gia chương trình hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp. Có thêm công tác hỗ trợ của nhà nước, các doanh nghiệp khởi nghiệp bằng nhiều hình thức và các loại mặt hàng dịch vụ mới có thêm khả năng thành công và thời gian khởi nghiệp được rút ngắn. Giảm thiểu chi phí phá sản, chi phí tiếp cận thị trường, chi phí điều tra xã hội học, ...

Ngoài ra hỗ trợ chi phí tham gia, tổ chức các hội nghị, triển lãm nhằm phổ biến chính sách về doanh nghiệp khoa học và công nghệ và giới thiệu điển hình doanh nghiệp Sở khoa học và công nghệ tại các viện nghiên cứu, trường đại học, các địa phương để tăng cường sự hình thành các doanh nghiệp khởi nghiệp. Nội dung của hình thức truyền thông này: trong khuôn khổ tổ chức Triển lãm sản phẩm khởi nghiệp sáng tạo tại các viện nghiên cứu, trường đại học, đồng tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm giới thiệu về doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và chính sách hỗ trợ hoạt động ươm tạo, khởi nghiệp doanh nghiệp từ các trường đại học, viện nghiên cứu.

Các hình thức khác

- Biên tập và xuất bản sổ tay hỏi đáp về phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; phổ biến chính sách về doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới công nghệ thông qua các

phương tiện truyền thông, đại chúng, các chương trình, cuộc thi tìm hiểu sản phẩm sáng tạo;...

- Kết hợp linh hoạt các hình thức tin ngắn, báo cáo phân tích chuyên sâu, bài giới thiệu về chính sách,... tùy theo hình thức phổ biến. Các website của các Sở khoa học và công nghệ cần thiết kể một trang riêng giới thiệu về doanh nghiệp khoa học và công nghệ (chính sách pháp luật của Nhà nước, quy trình đăng ký chứng nhận và hưởng ưu đãi, sản phẩm công nghệ của các doanh nghiệp khoa học và công nghệ,...).

3.2.3. Một số giải pháp hỗ trợ khác

Xây dựng khu công nghiệp cho các Startup

Cũng chỉ ra thực trạng còn nhiều khó khăn về khung pháp lý, chế độ chính sách cho cộng đồng khởi nghiệp, nên có cơ chế phối hợp công – tư trong đầu tư hạ tầng kỹ thuật cho startup. Chẳng hạn, đối với các cơ sở ươm tạo công lập, cần có cơ chế cho các cơ sở này thu hút nguồn lực, nhân sự có chuyên môn quản lý từ bên ngoài để tăng hiệu quả hoạt động.

Kiến nghị nhà nước có chính sách hỗ trợ các nhà đầu tư bỏ vốn vào startup. Cụ thể, cho phép nguồn đầu tư vào startup được trích từ nguồn thu nhập trước thuế; có chính sách ưu đãi thuế cho các doanh nghiệp tạo ra sản phẩm sáng tạo và khuyến khích doanh nghiệp tạo ra sản phẩm sáng tạo.

Thành phố phải xác định xong vị trí để thành lập một khu công nghiệp cho các doanh nghiệp startup đã “tốt nghiệp” từ các vườn ươm vào hoạt động. Song song đó, nhanh chóng tích hợp các đơn vị hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo đang hoạt động trên địa bàn về một địa chỉ chung để tiếp nhận, tổng hợp các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn. Địa chỉ chung này sẽ tiếp nhận thông tin, công bố toàn bộ các chương trình hỗ trợ, các trung tâm hỗ trợ và các dự án đã được hỗ trợ cho cộng đồng khởi nghiệp biết.

Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp từ những bước đi đầu tiên

Thanh niên rất quan tâm đến vấn đề khởi nghiệp, nhiều mô hình khởi nghiệp đang được nhân rộng, tạo động lực cho thanh niên khởi nghiệp.

Tuy nhiên, ngoài kỹ năng, kiến thức, vốn... các bạn trẻ có thể trang bị trong trường đại học và trang bị thêm, nhiều bạn trẻ đang vướng một số vấn đề, đó là kiến thức liên quan đến chính sách pháp lý, thủ tục hồ sơ liên quan để thành lập các doanh nghiệp, hoặc những chính sách pháp lý về vấn đề an toàn thực phẩm... Đây là những vấn đề các bạn chưa tiếp xúc nhiều. Rõ ràng những ý tưởng không phải là không có khả năng thực thi nhưng do chưa có nhiều kinh nghiệm nên những dự án thành công còn hạn chế. Chúng ta cần có thêm nhiều vườn ươm, tư vấn thêm để các bạn có thêm động lực, thêm kinh nghiệm quay trở lại phát triển dự án cần có những mô hình khởi nghiệp để trau dồi thêm cho các bạn trẻ.

Ngoài những mô hình khởi nghiệp trong nước, chính quyền cần định hướng cho các bạn nhiều mô hình khởi nghiệp quốc tế. Từ đó các bạn có thêm kiến thức mới hỗ trợ cho các bạn nhiều hơn.

Tại các địa phương của Thành phố Hồ Chí Minh nên thành lập câu lạc bộ khởi nghiệp để tạo môi trường cho các bạn trẻ. Không chỉ nhận được hỗ trợ về chính sách, thủ tục hành chính, câu lạc bộ chính là môi trường để học hỏi kinh nghiệm thực tế từ các doanh nghiệp đã thành công trên nhiều lĩnh vực. Yếu điểm của các bạn trẻ khởi nghiệp và cũng là nguyên nhân dẫn đến 80% các dự án không thành công là do các bạn chưa tìm hiểu sâu sản phẩm của mình có phù hợp với thị hiếu thị trường, chưa có kinh nghiệm phù hợp với thị trường... Để giải quyết vấn đề này, cách làm thiết thực là mỗi thành viên trong Ban chấp hành câu lạc bộ sẽ hỗ trợ, 'đỡ đầu' nhóm sinh viên cùng ngành nghề hoạch định về kinh doanh, tài chính marketing... Các bạn trẻ cũng phải trang bị cho mình những kiến thức cần thiết trước khi khởi nghiệp để giảm thiểu tối đa rủi ro khi khởi nghiệp.

Đề xuất chương trình đào tạo riêng về khởi nghiệp cho sinh viên

Có nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp thành công, song cũng có không ít doanh nghiệp thất bại. Điều này không chỉ gây thất thoát nguồn vốn cho nhà nước, doanh nghiệp hỗ trợ, mà còn mất nguồn vốn của cá nhân người khởi nghiệp. Việc định hướng cho thanh niên khởi nghiệp là vấn đề cần quan tâm. Nhà nước có chính sách gì để hỗ trợ người khởi nghiệp.

Mặc dù đầu tư cho khởi nghiệp bao giờ cũng có rủi ro chứ không phải doanh nghiệp nào cũng thành công. Trước hết Ủy ban nhân dân Thành phố cần có nhiều sự hỗ trợ dành cho các doanh nghiệp khởi nghiệp nói chung và thanh niên nói riêng. Cụ thể, xây dựng chính sách cụ thể, quy định chi tiết về khởi nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo giúp khơi thông dòng vốn khởi nghiệp sáng tạo, khuyến khích thành lập quỹ đầu tư tạo dựng căn cứ pháp lý cho các địa phương hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên các địa phương.

Nhưng để trở thành một đô thị khởi nghiệp thì cần phải có 4 yếu tố cốt lõi của hệ sinh thái khởi nghiệp. Đó là, vai trò của các cơ quan Nhà nước trong việc ban hành cơ chế chính sách, tạo hành lang pháp lý thuận lợi để xây dựng thành công hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo; các doanh nghiệp khởi nghiệp; nhà đầu tư và cơ sở ươm tạo doanh nghiệp.

3.3. Kiến nghị đối với Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện chính sách hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp sáng tạo

Kiến nghị đối với các chính sách ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 47 Nghị định 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ, các cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo là tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ. Các cơ sở ươm tạo khi thành lập, hoạt động phải đáp ứng được

các điều kiện quy định tại Nghị định này. Ngoài ra, cần có một văn bản quy phạm pháp luật quy định cụ thể hơn về các vấn đề sau:

Điều kiện về nhân lực

Có ít nhất 05 người có trình độ đại học trở lên, trong đó có ít nhất 40% làm việc chính thức, 30% có chứng chỉ, chứng nhận hoàn thành khóa học về các kỹ năng: ươm tạo hoặc quản lý hoạt động ươm tạo công nghệ, ưu tiên ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; quản trị doanh nghiệp; tư vấn đầu tư; tư vấn tài chính;

Người đứng đầu phải có trình độ đại học trở lên, có chứng chỉ, chứng nhận hoàn thành khóa học về một trong các kỹ năng nêu tại Điểm a Khoản này, có ít nhất 01 năm kinh nghiệm công tác liên quan đến một trong các lĩnh vực: ươm tạo, thương mại hóa công nghệ; ưu tiên ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; phát triển doanh nghiệp; đầu tư; tài chính.

Điều kiện về cơ sở vật chất - kỹ thuật

Có quyền sử dụng mặt bằng diện tích tối thiểu 100 m² trong thời hạn từ 01 năm trở lên để thiết lập không gian làm việc chung cho các đối tượng được ươm tạo;

Có quyền sử dụng hợp pháp phòng thí nghiệm, cơ sở sản xuất thử nghiệm, trang thiết bị cần thiết cho hoạt động ươm tạo trong lĩnh vực liên quan;

Có cơ sở dữ liệu hoặc có quyền sử dụng, khai thác cơ sở dữ liệu về công nghệ, đối tượng ươm tạo, chuyên gia công nghệ, chuyên gia tư vấn cho các hoạt động ươm tạo liên quan;

Có quy trình ươm tạo công nghệ, ưu tiên ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

Kiến nghị đối với các doanh nghiệp được ươm tạo và cộng đồng địa phương

Để có thể xây dựng được các chính sách ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thành công cũng như nâng cao năng lực khoa học và công nghệ chung của nước ta cũng như trình độ áp dụng, vận hành khoa học và công nghệ trong các doanh nghiệp, tính chủ động và ý thức của cộng đồng địa phương, đặc biệt là cộng đồng doanh nghiệp tại địa phương là rất quan trọng.

Có thể thấy từ kinh nghiệm của các nước phát triển như Mỹ, Châu Âu, và các nước tại Châu Á đang rất thành công với mô hình chính sách ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo như Hàn Quốc, Singapore, Ấn Độ, Đài Loan, Nhật Bản,... những đóng góp của cộng đồng các doanh nhân tại địa phương trong việc quảng bá, nâng cao nhận thức, tư duy của giới trẻ, các bạn sinh viên, các chuyên gia nghiên cứu về tinh thần doanh nhân, khởi nghiệp,... rất to lớn. Chính vì vậy, cộng đồng các doanh nghiệp cần chủ động trong các hoạt động sau: Cộng đồng nói chung cần nâng cao tinh thần đổi mới, tinh thần doanh nhân. Chủ các doanh nghiệp, tập đoàn lớn: CEO của các doanh nghiệp vừa và nhỏ thành công có thể tài trợ, hợp tác với các chính sách ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo về tài chính hoặc đào tạo, cố vấn cho các doanh nghiệp được ươm tạo.

Khuyến nghị về chính sách ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

Cần khẩn trương rà soát hệ thống các chính sách về hoạt động ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Trên cơ sở đó, có thể tiến hành xây dựng mới và chỉnh sửa, bổ sung, thay thế các chính sách không còn phù hợp nhằm tiến đến đồng bộ hóa hệ thống chính sách này; tạo ra cơ sở vững chắc cho hoạt động ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo phát triển.

Cần có quy định chính sách ưu đãi cụ thể, rõ nét cho hoạt động ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Đơn giản hóa thủ tục cho việc tiếp cận chính sách ưu đãi của các đối tượng thụ hưởng. Đặc biệt, đối với các chính

sách ưu đãi về thuế, cần có hướng dẫn cụ thể, dễ tiếp cận để tạo động lực cho các doanh nghiệp đăng ký ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ trong quá trình sản xuất, kinh doanh.

KẾT LUẬN

Hỗ trợ doanh nghiệp phát triển là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước ta. Doanh nghiệp Việt Nam nói chung và doanh nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng ngày càng thể hiện vai trò quan trọng đối với nền kinh tế của địa phương, của đất nước. Hiện nay, các doanh nghiệp nhỏ và vừa chiếm khoảng phần lớn trong tổng số doanh nghiệp ở Thành phố Hồ Chí Minh, đóng góp tổng thu nhập GDP 40% của cả nước và là khu vực phát triển nhanh nhất. Tuy nhiên, các doanh nghiệp nhỏ và vừa thường bị cạnh tranh và bị sức ép trong hoạt động. Chính vì vậy, chính sách hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp được coi là một công cụ rất hữu hiệu để hỗ trợ và gây dựng phát triển các doanh nghiệp vừa và nhỏ tiềm năng.

Khác với các hình thức hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ khác, chính sách hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp sáng tạo phải là nơi hội tụ các yếu tố cần và đủ hỗ trợ thanh niên thực hiện và nắm bắt tốt cơ hội khởi nghiệp để phát triển kinh doanh, trong đó khó khăn về mặt bằng sản xuất cũng như địa điểm làm việc của doanh nghiệp được hỗ trợ giải quyết một cách hiệu quả. Ở mỗi một quốc gia đều phải có những biện pháp hỗ trợ các doanh nghiệp (đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ) trong việc đổi mới và tăng cường năng lực cạnh tranh. Ở Việt Nam nói chung và Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng, mặc dù chính sách này mới chỉ ở giai đoạn đầu phát triển, song cũng đã đạt được những thành tựu nhất định. Tuy nhiên, bên cạnh đó còn vấp phải rất nhiều khó khăn vướng mắc vì vậy việc tìm ra những giải pháp nhằm hoàn thiện chính sách phát triển các biện pháp hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp sáng tạo như các cơ sở ươm tạo doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm, các chương trình thực tế về khởi nghiệp và ý tưởng khởi nghiệp thu hút sự quan tâm của người dân, giới trẻ và nhà đầu tư rất cần thiết. Đề tài nghiên cứu đã đạt được một số kết

quả sau:

- Xây dựng khung khổ lý thuyết về chính sách hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp tại Thành Phố Hồ Chí Minh; nghiên cứu mô hình và kinh nghiệm trong nước và quốc tế về xây dựng chính sách hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp sáng tạo.

- Trên cơ sở phân tích thực trạng hình thành, phát triển chính sách hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp sáng tạo tại Thành phố Hồ Chí Minh, qua đó đánh giá những kết quả đạt được và những khó khăn vướng mắc cũng như các nguyên nhân của nó.

- Đề tài đã đưa ra được một số giải pháp về chính sách nhằm phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh với mục đích hỗ trợ cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển mạnh hơn để phục vụ cho việc công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước.

Từ những phân tích trong các phần trên, có thể khẳng định việc xây dựng và phát triển chính sách hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp sáng tạo tại Thành phố Hồ Chí Minh là việc làm hết sức cần thiết. Đó có thể coi là một nhiệm vụ vừa có tính thời sự cấp bách, vừa có tính chiến lược lâu dài trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nói chung và Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng nhất là trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta hiện nay.

